Do Võ Phi Hùng cung HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ 2857 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ SÁU 24 SEPTEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE № 5518

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9 00	4. 50	2 . 25	
Các làng và các công-sở	14 00	7 . 00	3 . 50	
	10 00	5 . 00	2 . 50	

Bắn mua báo xin kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho bản trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées . . . 0$20 la ligne

Các chốn hương-thôn nên có nghĩa-địa

Ký-giả mới được nghe một câu chuyện thật đáng thương và cũng buồn cười! Một người kia tuổi đã nhiều, vì nhà nghèo phải đi kiếm ăn nơi xa. Ba năm trước đây, nghe một thầy địa-lý, về bán cả cơ nghiệp (một cái nhà tranh và hơn một mẫu ruộng) được hơn ba trăm đồng, bỏ cả mả hai thân đem vào chôn trong núi. Vì đường đi xa xôi khuất nẻo, nên không cho vợ con đi theo đến chỗ để mả. Mới đây người ấy chết, vợ con không biết hai ngôi mả kia ở đâu, và không có nhà mả ở, không có ruộng mà cày, rất là cực khổ.

Việc phong thủy ở nước ta, theo cái tục mê-tín ở Tàu truyền sang, là một việc huyền-hoặc quái dản, không có chứng cớ gì đủ tin; điều ấy đã nhiều người bàn đến, ta không cần phải nói thêm nữa. Ta chỉ nói về cái tư-cách của các thầy phong thủy, xem có cái gì đủ tin chuộng hay không? Những người làm nghề ấy, chưa chắc đã mấy người đã có thầy truyền thụ, có công kê-cứu, địa-học đã được tinh tường, nghề làm đã được lịch duyệt, chẳng qua chỉ mượn mấy quyển sách cũ, thuộc mấy câu cửa miệng, lừa dối những người ham cầu phú quí, để làm kế sinh nhai. Các thầy phong thủy xưa nay, lại phần nhiều là những người theo nghiệp nho không thành, dở dang giữa đường, mới phải xoay đi lối khác, cũng như người làm thuốc và người xem số vậy. Phàm những người học nho đã thông, thì y, lý và số đều có thể vỡ vẽ được cả. Ở nước ta thì làm thuốc còn có người có học-vấn, có gia-truyền, còn đến nghề lý và nghề số, thì phần nhiều chỉ dụng công độ vài ba năm, đọc giảm bảy quyển sách, thì đã nghiễm nhiên tự xưng mình là ông thầy rồi. Cho nên các thầy phong thủy, tuy hằng ngày miệng nói khu long trục hổ, mà dễ có mấy người biết long ở đâu và hổ ở đâu. Vả lại nghề phong-thủy người ta lại tin rằng được hay bỏng, kết phát hay là hư nát, mau ra cũng phải đến hai mươi năm về sau, mới có thể chiêm-nghiệm được. Vì thế các thầy lại dễ ăn nói khoác lác, không còn sợ ai bắt-bẻ chế bai gì nữa. Sau hết lại còn có một lẽ này, ta cũng nên biết: các thầy phong-thủy vốn cũng không có xác kiến, chỉ nói phô trương để dỗ người ta. Nếu thầy biết rõ nơi nào kết phát to, thì nhân tình ai chẳng vị kỷ, có lẽ nào thầy không giữ cho thầy, cho nhà thầy, cho anh em họ hàng thầy, mà thầy lại đem cho người ngoài ư?

Cái tư-cách của các thầy phong thủy như thế, người mình tưởng cũng nên bớt cái lòng khinh tin các thầy đi.

Lại còn một việc phiền-lụy to này nữa, cũng vì địa-lý mà sinh ra: có người vì mê-tín phong, thủy và nhiệt tâm phú quí quá, đến nỗi không nề tốn-phí, không sợ xa-xôi, đem năm xương khô của tiên-nhân vùi ở rừng xanh núi đỏ, tức như chuyện người đã kể ở trên kia, kết phát chưa thấy đâu, mà trước đã làm thất lạc hài-cốt của tiên-nhân, sau lại làm mất cả nghiệp của con cái. Không nữa thì hằng năm tính tảo, lại tốn thì giờ, hại tiền bạc, cũng là một mối phiền-lụy rất to cho con cháu về sau. Lại thường thấy mồ mả chôn ở làng khác, hay vì nỗi mất mả tranh mả mà sinh ra kiện-cáo lôi thôi, cái tệ ấy thật cũng đáng sợ lắm.

Có người nói: Cái tục mê-tín dị đoan và hay trông cậy vào sự viển-vông hão-huyền, ở cái nước dân-trí mở mang khai, thì đâu mà chẳng thế. Ở nước ta thì cái lòng mê-tín dị-đoan với cái lòng ham cầu phú quí hợp lại với nhau, mà cái nghề phong thủy lại càng thịnh hành lắm. Tục ấy sinh ra đã từ hàng trăm hàng nghìn năm, bây giờ không thể trong một ngày một tháng mà bỏ đi được; tất phải đợi đến khi học thuật đã thật mở-mang, dân-trí đã thật khai thông, lòng mê-tín dị hết, thì nghề phong-thủy tự nhiên phải suy, đó là cái lẽ thường trong sự tiến-hóa». Lời bàn ấy tuy là chính-lý, nhưng ở nước ta bây giờ, đương khuynh-hướng về học thuật mới, đương hấp-thụ cái văn-hóa mới, bớt được một tục hư hại cũ, tức là thêm được một việc về đường tiến-hóa mới, có lẽ việc đó-chế, nhưng có đặt một thứ thuế riêng để lấy tiền giả bọn đinh công. Những thuế nói trên này, vào hạng thuế tại cuộc hội-nghị Washington đã định rằng phải có các nước ký bản giao-ước của chín cường-quốc ưng chuẩn mới thi-hành, song Trung-hoa phải kể khoản thuế lý-kim đi mới được.

Hội Vạn quốc

Việc thanh giảm quân bị

Tuy rằng nước Ý, nước Nhật, nước Anh, và nước Thụy-sĩ phản-kháng, ban hội-đồng của hội Vạn-quốc đã tệ hại đã kể ở trên kia, cũng đều tự nhiên bỏ được cả.

Nếu làng nào cũng có nghĩa địa, thì lại bỏ được cái tục kỳ tảng phần mộ ở nơi xa, chẳng phải là thỏa thuận nhân tình, nhất cử lưỡng tiện du?

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 21 Septembre 1926

Nước Pháp

Cái chánh sách kiệm-ước

Tại hội-đồng các quan thượng-thư M. Doumergue có ký lệnh bãi 100 chức *receveurs des finances* và 700 chức *percepteurs*.

Phái-bộ Pháp tại hội Vạn-quốc

M. Briand đã trình với hội-đồng các quan thượng-thư về cái thái-độ và công việc của phái-bộ Pháp tại hội Vạn-quốc. Hội-đồng đã khen ngợi phái-bộ về các công việc đã làm được.

Một cuộc bay

Ở Argenteuil, phi-hành-gia Pháp tên là Dorque chiếm khỏi về việc bay cao bằng thủy phi-cơ chở nặng 500 kilos. Phi-hành-gia bay cao được 5.475 m., mà trước đây bay cao nhất được có 4 881 m.

Nước Ý

Về việc bài Pháp

Quan đại-sứ nước Pháp được tin rằng một người biểu-linh trước cửa bộ Hải-sự Pháp ở Trieste đã bị bắt.

Hà lan

Cái chánh-sách đối với thuộc-địa

Nữ-hoàng đã khai nghị nghị-viện, và có tuyên cáo rằng hiến-pháp mới của Ấn-độ Hà-lan mùa xuân này sẽ bắt đầu thi-hành, và sẽ thi-hành một cái chánh-sách mới bành vực sự ích lợi của nhân-dân.

Thổ-nhĩ-kỳ

Việc tàu Lotus

Trung-tá Desmons đã xuống tàu đi Pháp.

Tây-ban nha

Việc thanh-giảm quân bị

Saint Sébastien. – Hội-đồng các quan thượng-thư đã nhận lời của hội Vạn-quốc mời Tây-ban-nha dự hội-đồng thanh giảm quân bị.

Nhật-bản

Cái phong trào cộng sản

38 người học-sinh các trường đại-học, bị bắt ngày hôm qua, bị kháng cáo về tội phản-quốc, và trái hiến-pháp.

Một phái bộ

Hầu-tước Yorisada Tokugawa chủ-trương một phái-bộ Nhật khởi-hành ở Tokio, đi Âu-châu, Hà-lan, và Đông-dương. M. Kemada, nguyên bộ-trưởng đại học hiệu Keio, thượng-thư bộ giáo-dục cũng có chân trong phái-bộ ấy.

Trung-hoa

Quảng-châu với nước Anh

Quan ngoại-giao bộ thượng-thư ở Quảng-châu có viết thư cho quan lãnh-sự Anh ở Sa-điện, ngày thứ bảy 18 Septembre nói rằng, bắt đầu từ ngày thứ bảy 18 septembre thì bãi việc đề-chế, nhưng có đặt một thứ thuế riêng để lấy tiền giả bọn đinh công. Những thuế nói trên này, vào hạng thuế tại cuộc hội-nghị Washington đã định rằng phải có các nước ký bản giao-ước của chín cường-quốc ưng chuẩn mới thi-hành, song Trung-hoa phải kể khoản thuế lý-kim đi mới được.

Hội Vạn quốc

Việc thanh giảm quân bị

Tuy rằng nước Ý, nước Nhật, nước Anh, và nước Thụy-sĩ phản-kháng, ban hội-đồng của hội Vạn-quốc đã ưng-chuẩn một khoản của Pháp xin triệu tập cuộc hội-nghị thanh giảm quân bị trước kỳ đại hội-đồng sau của hội Vạn quốc.

Bên thứ ba cử M. Paul Boncour là tiên-thầm ủy-viên bản dự án ấy.

Việc đất Memel và đất Danizig

Hội-đồng quản-trị đồng-thanh ưng-chuẩn các văn-đề quan hệ về đất Memel, và đất Danizg. M. Stresemann hành vực sự ích lợi của nước Đức.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

Có nhiều ngài gửi giấy hỏi về pháp luật thấy trả lời chậm thì có ý trách bản quán. Sự trách ấy bản quán xin chịu, song xin các ngài xét cho rằng, giấy gửi đến mỗi ngày nhiều quá không sao giải-đáp xuể được. Thiết tưởng mỗi ngày giải đáp một hay hai bài đã là nhiều lắm rồi; vì công việc của bản quán không phải chỉ có một việc ấy mà thôi, mà vì phỏng có muốn giải đáp hết các bài hỏi nữa, thì một người chuyên việc cả ngày vị tất đã xuể. Vậy xin các ngài coi mục này cũng như một mục thường thức khác, có cái ích lợi chung cho tất cả các bạn đọc báo, chứ đừng thấy chậm giải đáp riêng một ngài nào mà trách bản báo. Mong rằng các ngài lượng xét cho.

LỜI HỎI. — Tôi có người chị em lấy lẽ một người ở tỉnh H. có phép cưới từ tế. Người vợ cả tuy lấy đã 18 năm nay mà không có phép cưới, nhưng đã được sáu con với chồng và các con có giấy khai sinh cả. Nay vì chuyện rắc rối trong gia đình người chồng không muốn nhận người vợ cả nữa thì có phải xin li dị không và người chị em tôi có được lưỡng quyền như vợ cả không?

LỜI ĐÁP. — Có cho thì nào là có phép cưới, thế nào là không có phép cưới? Ý đồng có cho việc người vợ lẽ lấy chồng có vào sổ giá thú là có phép cưới mà người vợ cả lấy lấy chồng không vào sổ giá thú là không có phép cưới bắn. Người vợ cả lấy từ 18 năm nay thì lâu hay giờ đã làm giá thú, vậy có cưới cheo theo tục Annam là hợp lệ rồi. Vậy người chồng không thể tự ý bỏ đi như là bỏ một người tình nhân được, muốn bỏ tất phải xin ly dị tại tòa án tỉnh mình ở.

Người vợ cả lấy sau khi đã li dị xong rồi thì người chị em cũ (vợ lẽ) sống không thể nghiễm nhiên hưởng quyền như vợ cả được, muốn làm vợ cả thì phải vào sổ lại là cưới làm vợ cả, bấy giờ mới được hưởng quyền như vợ cả.

Ph. h-L.

THÁM HIỂM CÁC MIỀN LƯỠNG CỰC CÓ ÍCH NHỮNG GÌ?

Bác-sĩ Charcot là một nhà thám hiểm trứ-danh nước Pháp, đã chủ trương những cuộc thám hiểm ở các miền lân cận lưỡng-cực. Hện ra bác-sĩ lại chủ trương tàu *Pourquoi Pas?* đi thêm hai cuộc nữa. Trước khi khởi-hành, một viên nhà báo có đến hỏi truyện bác sĩ, thì bác-sĩ có đáp lại như sau này:

Ông hỏi tôi đi thám hiểm lưỡng cực, thì được ích lợi những gì? Muốn đáp lại câu hỏi ấy, thì phải biết nói về nam cực hay là bắc cực.

Về miền bắc cực, thì nay ta cần biết tới bắc-cực đến mãi đất Barrow ở Alaska, còn có đất cát gì không? Về việc ấy, thì nhà thám hiểm Amundsen có thể cho ta biết được nhiều điều hay, vì mới đây ông mới thám hiểm bằng khí-cầu. Nếu ở miền ấy có đất cát, thì còn phải đặt nhiều cuộc thám hiểm, để xem xét về các đất cát ấy, nhưng hãy không thì bắc cực chẳng cần phải thám-hiểm làm chi nữa. Vì khối băng thì các nhà thám hiểm Nansen, Cagni, Amundsen, v. v. đã khảo cứu kĩ càng lắm rồi.

Nếu quả ở miền ấy không còn đất cát, mà có đi thám hiểm nữa, chỉ có thể kể cứu kĩ tìm những việc biết rõ mà thôi. Thí-dụ như trước đây, tôi đi thám hiểm đất Groenland, mà tôi đi tìm những nhà thám hiểm bị lạc, phải đi về miền duyên hải phía bắc hai mươi dặm giờ. Trong dịp ấy tôi có tìm được mấy cái di-tích sinh vật rất là ích lợi về đường khoa-học.

Đó là về miền bắc cực, chứ về miền nam cực thì ta cần phải thám hiểm nhiều lắm, vì ở đấy có một khu lục-địa to bằng cả Âu-châu, và Ú-tai-lí-á họp lại với nhau. Nam-cực ở vào giữa một cái cao nguyên cao 3.800 m. Xưa nay các nhà thám hiểm mới mon men ở chung quanh cao nguyên ấy thôi, chứ chưa ai vào đến trong cả. Khi nào thám hiểm ở các miền ấy, tất là tìm được nhiều di-tích lắm, vì mấy bộ xương cổ tìm được ở Patagonie mấy năm nay, đã làm bận-đổi hẳn cái quan-niệm của các nhà bác-học về sự tiến hóa của sinh vật, cứ như mấy bộ xương cổ ấy thì hình như cuộc tiến hóa của sinh vật ở hai nam bán cầu không giống nhau. Vậy sau này có biết rõ miền nam cực, thì mới mong giải quyết được các điều bí-mật về cái nguồn gốc sự sinh hoạt trên thế giới.

Như vậy nếu đi thám hiểm nam cực, mà tìm được xương cốt các loài vật thì hay đến đâu. Vì ở hai bán cầu, không những là chẳng loại khác nhau, mà chính sự tiến hóa của các chẳng loại cũng khác, nay khảo cứu được sự tiến hóa ấy thì chẳng hay lắm đa.

Và các nhà bác học có khảo cứu ra rằng: Úc-đại-lý-á, và đất Patagonie ngày xưa, nối vào nhau bởi nam cực lục địa. Ông Otto Nordenskjold tìm thấm nam cực, lại đào thấy di-tích những vậy rồi, hiện bây giờ chỉ ở các xứ gần miền xích-đạo mới có nhiệt-độ. Đó có phải là một cái chứng rằng các miền phía nam ngày nay đã ý những vùng đã ấm ấm, ngày xưa có rất nhiều cây cối tốt tươi hay không. Ngoài giá về đường thực tế, thì thám hiểm nam cực cũng được lợi nhiều, như tìm các của bể tiện-lợi cho việc đánh cá, hay đâu lại không tìm được mỏ than, mỏ vàng, chẳng các mỏ khác v. v.

X

VIỆC TÀU LOTUS

Trong vô-tuyến điện mấy hôm nay thường có nói đến chuyện tàu *Lotus*, nhưng độc giả chắc cũng có nhiều người không hiểu việc tàu ấy ra làm sao, vậy xin thuật qua lại việc ấy như sau này:

Đêm ngày 2 août, tàu *Lotus* đâm phải một chiếc tàu Thổ tên là *Boz-Kourd*, và chặt đứt tàu ấy ra là làm đôi.

Người làm tàu *Lotus* có thuật lại như sau này: Lúc bấy giờ vào hồi 23 giờ 40. Tàu *Lotus* ở vào chỗ bắc-vĩ tuyến 30°17'36" và đông kinh tuyến 47°47'45", nghĩa là vào chỗ cách đảo Mytilène hồn dặm.

Viên quan phận canh lúc ấy là M Desmons trông thấy ở chỗ cách một phần tư dặm tàu đèn trắng của một chiếc tàu. Mấy giây đồng hồ sau, thì lại trong thấy đèn đỏ. Vật là tàu ấy quay sườn bên tả về tàu *Lotus*. Tàu *Lotus* cũng quay sườn bên tả về tàu kia. Đáng lẽ như vậy thì hai tàu sẽ gặp nhau một cách bình-thường thì phải.

Vụt chốc viên quan phận canh ở tàu *Lotus* lại trông thấy đèn xanh (sườn tay phải) của tàu Thổ. Thì ra vô-số tàu *Boz Kourd* quay về bên trái mà đâm vào giữa đường tàu *Lotus*.

Cái thế hãy gió là hai tàu phải đụng nhau. Tàu *Lotus* đương chạy đâm phăng vào sườn tàu *Boz Kourd* và chặt đứt tàu ấy ra làm đôi. Tàu *Boz Kourd* liền bị chìm ngay. Lác hai tàu gần đụng vào nhau, trung-tá *Desmons* đã hết sức kêu: «Lui lại! lui lại! thật nhanh» nhưng lui sao cho kịp. Trong số 18 người thủy-thủ ở tàu *Boz Kourd* của nước Thổ, số cứu được 10 người. Bác-sĩ Estellier là thầy thuốc của tàu *Lotus* chữa thay cho những người ấy, và ngày chiều hôm ấy đi chữ về Constantinople.

Đến đấy một vị quan tòa nước Thổ có đồ trung-úy Desmons, và ba người linh thủy, sau có giữ trung-úy và hai người linh thủy lại. Thủy-thủ phản-kháng kịch-liệt, thì quan tòa cho hai người linh, còn trung-úy thì vẫn bị giữ lại, nhưng vẫn được phép tự-do đi lại trong thành-phố, và hiện không được trốn đi đâu.

Ấy việc đến đuôi là thế, sau đến tòa án xử, và hiện nay cái án ấy đã đệ trình tòa thẩm-phán quốc-tế xét lại, còn trung-úy Desmons thì được tạm thu theo như lời bộ Ngoại-giao nước Pháp xin.

VIỆC HANOI

Khởi : 25

7 giờ	28 độ
15 giờ	29 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		11$80
— nhì,	—	10 75
— ba,	—	10 40
Thóc hạng nhất,	—	6 60
Sấp ngô	—	5 95

Giá học. — Kể từ ngày 23 Sept. 1926, giá học ở Khâm-sước định là 19 $. 75.

Thời giá quốc trái.

Ngày 21 Septembre 1926

5	hoàn dần	62$ 75
5	hoàn dần	83$ 50
4	vĩnh viễn 1917	45$ 50
4	» 1918	43 90
5	» 1920	62$ 00
5	hoàn dần 1920	69$ 00
4	» 1925	57$ 25

Ngày 22 Septembre 1926

3	vĩnh-viễn	48$ 90
5	1915-1916	52$ 10

Tin tàu. — Tàu *Tonkin* đến ngày 26 sep embre hồi 10 sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hongkong. Các thư từ ở Haroi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 6 giờ 20 sáng 25 septembre.

Hội-đồng chính-phủ. — Đạo chỉ-dụ lập Quan Giám-quốc ngày 8 juillet 1926 sẽ đổi lại Hội-đồng chính-phủ Đông-dương này đã tuyên bố tại Đông-dương.

Trong ngạch sai trị. — Có tin rằng quan công sứ Winitrebert ở Bắc-ninh và nghỉ thì có lẽ quan ca-trị Auger nguyên công-sứ Ninh-bình về Phập ngài sắp sang sẽ đổi ci Bắc-ninh.

Nước lại lên. — Vì mấy hôm vừa rồi mưa dữ quá, tháng tám mà trời sử mưa như mưa ngâu, 8 tháng bảy vừa rồi vậy, thành thử nước lại lên, tự ngày 20 tới ngày 22 Septembre, mực nước sông Hồng-hà lên 61 phân tây.

Do Võ Phi Hùng cung HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Hôm kia đã bắt đầu lại việc hàn-khẩu chỗ Lâm-do, nhưng vì nước lại lên thế, cho nên sáng qua viên kỹ-sư Dussailly đã phải sang xét xem có thể cho làm luôn được hay là lại phải đình hoãn.

Hội-đồng cứu-tế. — Hội-đồng cứu-tế sẽ gửi cho bản-báo số quyên thứ tư như sau này:

Thành-phố Hanoi: 5.000 p; Hội Trí-tri Hanoi 607 p.50; Công ti đánh cá và làm nước mắm 100 p; Quan công-sứ Thừa-thiên (mandat số 192) 91 p.52; Quan công sứ Thừa-thiên (mandat số 195) 702 p.13; M. Cachenousse, chủ-nhiệm báo l'Eveil Economique 50 p; Quan công sứ Vinh (3 buổi diễn-kịch) 700 p; Quan Thống-đốc Nam-kỳ (số quyên của các nhà thân thương Hoa-kiều) 5 906 p.40; Các hội Ái-hữu các viên chức người tàn sứ Trung-kỳ 50 p; Cinéma Pathé buổi tối hôm 17 septembre 121 p 25; Do M. Spas, là quan cai-tri ngạch thuộc-địa nếp 25 p; Quan công-sứ Ninh-bình 395 p; Nhà Bourgoin Morire 61 p 60.

Việc cấp khoản tiền phụ về đồ ăn đất cho các viên chức bản xứ. — Các viên chức bản xứ làm việc các công sở thuộc ngạch riêng cho xứ hay ngạch chung Đông dương mỗi khi phải thuyên chuyển tạm thời thì suốt trong khi thuyên chuyển lấy được lĩnh một khoản tiền phụ về việc chi dùng đất đỏ tùy theo với nơi mình tuyển đến, và nếu có vợ con thì lại được lĩnh thêm theo như lệ đã dự định.

Nếu chỗ các viên chức ấy thuyên đến không có lệ khoản tiền phụ thì sẽ được lĩnh một khoản tiền phụ thuộc về miền mình thuyên tạm đến, nhưng không được lĩnh thêm khoản gì nữa.

Nếu khoản phụ cấp ở chỗ các viên ấy sở đến không được bằng khoản phụ cấp của miền mình thuyên tạm đến thì các viên ấy được lĩnh khoản phụ nào nhiều hơn.

Mỗi ngày chỉ được lĩnh một khoản phụ cấp mà thôi, nếu qua địa hạt nào có nhiều thứ phụ cấp khác nhau thì chỉ được lĩnh một thứ cao nhất mà thôi.

Khoản tiền phụ cấp về sự ăn dùng đất đỏ, theo như trường hợp nào mặc lòng, cũng được tính gộm với các khoản phụ cấp thường lệ về việc đi đường và việc lưu trú.

Một cái kèn thành phố. — M. Aviat làm nghề thầu khoán có kiến thành phố bắt chước kiểu mẫu xây máy lẻ, xây rãnh, và xây miệng cống, ông nói rằng là do ông đã phát minh ra.

Sở xe đám ma của M. L. Chức, đến 1er octobre 1926 sẽ giọn lên phố hàng Cót, số 22. 5.882

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu lấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Tòa án đại hình. — Ngày hôm nay Tòa án đại hình xử những việc sau này:

Việc đâm chết người ở phố Chợ hôm. — Ngày hôm 25 mai 1926, vào khoảng 9 giờ tối, ông Cầm Hàng-Trống thấy người báo có việc ẩn mạng mới sẽ ra tại cái máy nước ở góc phố Chợ-hôm và phố Rouquier.

Ông Cầm tới nơi, thì thấy một cái xác người nằm ở trên vệ đường, mà xét trong mình thì không có giấy căn cước gì. Một lúc nữa thì linh-sánh-sát bắt được hai tên tình nghi về việc ẩn mạng ấy là Lê-văn-Tự trốn ở trong chùa Chân-tiên và Ng-văn-Hợp ở phố Chợ-hôm. Sau có người đến xét-thi-thể trình rằng người bị giết là chú hắn, tên là Đào-văn-Ngọc, 24 tuổi, làm nghề coi xưởng gỗ.

Tên Ty nhận rằng nó đâm tên Ngọc, nhưng không có ý đâm chết. Muốn cho nhẹ tội nó thì nó lại khai nhiều điều giả dối. Nó khai rằng nó đâm tên Ngọc để bênh vực cho đứa con gái tên Hợn vì thị thường bị tên Ngọc làm nhầu. Hỏi tên Hợp thì không nhận lẽ gì.

Tên Ty lại nói rằng trước khi nảy ra sự đánh nhau, thì nó không mang khí-giới gì, mãi đến lúc đánh nhau nó mới nhặt một cái mảnh chai ở bên cạnh máy nước để chống cự.

Tên Hợp khai rằng mấy phát trước khi tên Ty đâm tên Ngọc, thì nó đã đánh chén với tên Ty tại một hàng cơm phố Chợ hôm, mà tên Ty có nắng một cốc rượu. Kẻ tên Ty ấy, lại có dáng một con dao to mũi nhọn, dài độ 8 hay 10 phân tây. Chén xong, Ty hơi say, rồi lấy cầm dao mà đi ra lối máy nước, trong trí chắc là định đâm ai. Bấy giờ tên Hợp đứng xa cách độ vài chục thước, nhưng cũng trông thấy tên Ty tay cầm dao, gọ lên rồi đâm vào ngực một người xách nước, rồi lại nghe tiếng kêu: «Ối giời ôi! Ối đột xếp đi!!» thì tên Ty chạy vào trong ngõ lối nhà Châu-tiên. Tên Ngọc bị thương rất nặng nhưng cũng bước được mấy bước rồi mới ngã gục xuống vệ đường.

Thầy thuốc khám thì biết tên Ngọc bị đứt mạch máu ở phổi phía tả, máu chảy ra nhiều nên chết, mà vết thương đâm bằng dao.

Xét chỗ vết thương và lời kết của thầy thuốc thì rõ là lời khai của tên Hợp có thể chấp thật được.

Ở sở cảm về phòng quan Dự-thẩm thì tên Hợp vẫn khai trước sau như một mà nói rằng nó không can thiệp đến việc ẩn-mạng này, nó đã được quan cho miễn nghị.

Lê-văn-Ty chưa can án lần nào.

Tòa xét xong tuyên án phạt Lê-văn-Ty 7 năm tù đồ và 10 năm biệt xứ.

Bạc hào giả. — Ông phủ Quảng-oai, nghe tin dân có nhiều hào vàn và hào con giả lưu thông trong hạt có sai người đi các chợ để xét. Hôm 5 Mars 1926 một người về báo rằng có hai người ở tỉnh Hà-đông đến mua lụa tại nhà thị Chúc mà trả toàn bằng bạc hào cả. Lập tức ông phái cho đến khám nhà thị Chúc thì bắt được 115 đồng bằng bạc hào vàn và 241 đồng bằng hào con giả; thị Chúc khai rằng của Lê-văn-Toàn và Bùi-văn-Hữ đưa cho.

Tên Toàn thì bắt được tại làng nó. Hỏi nó bảo giả ở đâu ra, thì trước nó còn khẳng-khăng, sau mới thú rằng hào ấy nó biết là giả. Nó lại giảo ra Ng-văn-Hữ. Khi bắt được tên Hữ tại gare Việt-trì khám ngay thì bắt được trong mình có 3 cái giấy bạc 1 đồng và 1 đồng vàng giả.

Hỏi tên Hữ rằng những hào nó đưa cho thị Chúc là ở đâu ra? thì nó nói rằng nó có bán quạt cho một người Khách nó không rõ tên, làm công ở một cái tàu rồi người Khách trả những tiền ấy cho nó.

Ở sở Mật-thám và ở phòng dự-thẩm thị Chúc trước sau vẫn khai rằng những cuộn bạc hào ấy là của tên Hữ đưa cho nó trước mặt tên Toàn. Nhưng tên Hữ thì vẫn chối không biết những bạc ấy là giả.

Về hạnh kiểm các tên phạm thì lý dịch làng cũng nói khai tốt cả mà cả hai đều đều chưa can án lần nào.

Tòa xét xong kết án phạt Ng-văn-Hữ 10 năm khổ sai và 100 quan và tha cho Lê-văn-Toan được trắng án vì không đủ chứng cớ.

* * *

Ngày mai xử đến việc Ng-văn-Sinh, Lu-v-Bang và Lu-lao-Ngan tức Lao-Thoen can việc ăn cướp giết người, trảm xác và đồng đảng việc ấy.

Việc hộ đề Kê-sật. — M. Vũ văn-Tung, linh khố xanh ở Hưng-yên, vì để tỏ lòng sau-đám trong dịp dân p.u Hưng-yên sang hộ đề Kê-sật mà bị đánh, vậy nay được tử tường đánh-dự bội tinh bạc bạng nhì.

Ngạch cảnh sát. — M. Nguyễn-văn-Lai, cựu binh, nay được bổ làm linh cảnh sát tỉnh Phúc-yên, niên-bổng 120.

M. Đỗ-trọng-Thanh, cựu binh, nay được bổ làm linh cảnh-sát Laokay, niên-bổng 192 $

Một việc hành hung. — Bây giờ tối hôm chủ nhật mới rồi tự nhiên thấy một người linh Tây lại cùng mấy người gái khẩu đầm và mấy đứa trẻ con, xông đột vào một nhà ở ngõ nhà thờ Ân nói rất thô bỉ, vì một truyện hai đứa trẻ con đánh nhau ngoài phố. Rồi người linh Tây hành hung, đang lúc đương trong nhà chực phá cỗ, nhưng chủ nhà giữ thái độ ôn hòa nên hàng xóm xúm đến hỏi ra. Nghe nói chủ nhà có phạt đơn kiện tại tòa. Có nhẽ như thế người đến làm chứng mà toàn là những người lương thiện cả.

X. lai tảo

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ «COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casanz».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3002

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Kể từ ngày 1er octobre trở đi, lớp dạy tối mở cho những học-trò đã có bằng Sơ-học rồi sẽ dạy cả sáu ngày trong tuần lễ, chỉ trừ ngày chủ-nhật mà thôi. Toán-học sẽ do một ông giáo có bằng tú-tài tây dạy.

Đơn xin học vào lớp ấy, Trung-Bắc học-hiệu nhận từ bây giờ.

Ngạn ô tô. — Vào hồi 7 giờ tối hôm qua cái ô-tô số T. 3156 do M. Franceschi cầm máy đụng phải cái xe kéo số PS 3 do Ng-đình-Mâu kéo, may người không can chi, chỉ có một cái bánh cái xe kéo bị hư hỏng mà thôi.

Lẫn cưa. — Đinh-v-Tuyết, 19 tuổi vô gia cư, vô nghề nghiệp, thấy lẫn cửa vào một nhà, mang quần áo thì đã bị bắt.

Mất trộm. — M. Hoàng-xuân-Lan khai bị kẻ trộm vào lấy quần áo và đồ đồng ở trong hiệu đáng giá tất cả 40$!

Lừa đảo xe đạp. — Hà-văn-Chinh, cho thuê xe đạp số 3 đường Armand Rousseau thuê tên Ng-văn-Phúc lừa một cái xe đạp hiệu Daring đáng giá 32 đồng.

Một cuộc chiếu bóng rất vui

Tại rạp CINÉMA PALACE Hanoi

Từ thứ tư 22 đến thứ ba 28 septembre 1926

BOUGLAS FAIRBANKS

Đóng trò

Chuyện «Ba người Ngự-lâm Pháo-thủ»

12 đoạn.

Vui xuất trò, buồn cười tức bụng

Ở TAM-ĐẢO ĐÃ VỀ

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

55 nhà 5, phố Thợ-nhuộm, Giây nói 395

Xét nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh tiêu, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 4 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 8 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa. 5854

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . 0$ 15
Tiền cước thường . . 0, 05
Tiền cước Recommandé thêm 0, 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI
4701

Tin sau cùng

Cái giá tiền franc

Các báo đồng thanh nói rằng tiền franc hạ xuống là bởi sự buôn bán đầu cơ mà ra cả. Cứ như báo *Matin* thì việc giá tiền *franc* là bởi các nhà lý tài buôn bán đầu cơ ở Paris gây nên. Chính phủ quyết chí trừng phạt việc ấy.

Hai nghị viện nước Pháp

Vào khoảng ngày 20 octobre này, hai nghị viện sẽ họp.

Việc binh định ở Maroc

Quân Pháp đã chiếm được Babtames. Thế là bình định xong phía bắc Oazzan.

Tại hội Vạn-quốc

Đại hội đồng hội vạn-quốc đồng thanh ưng chuẩn khoản của M. Loucheur xin kíp triệu tập hội đồng kinh tế hội-quốc.

Tàu đâm ở bể Baltique

Ở Stockholm số tín rằng tàu *Dagmar* bị đâm ở trong bể Baltique, 10 người lính thủy chết đuối.

(Indopacifi)

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI-PHÒNG

Đánh rơi. — M. Phạm-văn-Hương 25 tuổi, buôn bán ở phố Đầu sấu số nhà 22 trình sở Cảm rằng vừa rồi đánh rơi một chiếc ví đựng 10 đồng bạc chiếc bình thự thân và chiếc thẻ sưu năm nay.

Áp đảo tại gia. — Ng-thị-Hai 21 tuổi bán hàng gạo ở số nhà 36 phố Clémenceau có đơn thưa mấy người hàng xóm là Trần-thị-Nuôi, Ng-thị-Nga, Ng-thị-Mãi và Trần-thị-Bẩy áp đảo vào nhà đánh thị và xé quần áo của thị.

Vải ăn cắp. — Ng-văn-Thái 21 tuổi làm nghề thợ sơn ở Lạc-viên (Xóm đình) bị thưa ăn cắp mất tấm vải ở tàu «Pelho» nếu đã phải bắt tăng giam để hậu xét.

Giải ra ngoại châu. — Ngày hôm qua linh cảnh-sát bắt được chín tên ăn mày đi lang thang trong các phố thì đã điều cả về sở cảm để giải ra ngoại châu.

Dị sản ai. — Có một con dê đực tha chạy ngoài đường thì linh cảnh-sát đã cho bắt nhốt vào một nơi, ai mất lại mà nhận.

Chợ tết. — chủ nhật 19 septembre nhằm ngày phiên chợ, ai nấy cũng tưởng tết Trung-thu gần tới thì ngày hôm ấy ở chợ tết đồng người đi sắm sửa cỗ bàn như mọi năm. Thì hàng bánh-trái, đồ hàng đồ chơi, hàng đồ mã bầy la liệt đã thứ, ngắm xem cũng thích mắt, chứ người mua không có mấy:

Tình hình tết Trung-thu năm nay nhạt nhẽo hơn mọi năm; cả đến những lũ trẻ con trẻ lớn mùa sau-tết cũng không thấy nhộn nhịp đinh tai nhức óc nữa.

Chiếu hàng lệ quá. — Có mấy nhà bát tranh cạnh nhau, ngày nào cũng vẽ tấn hịch sắp đem diễn lên khung vải, rồi dựng vào chiếu xa, sai mấy đứa trẻ mang đi cùng đoàng và khua trống cùng thanh la rầm rĩ. Ngày nào cũng thế, càng bình mắt để thấy các xe chiếu hàng ấy rồi, trống phách om xòm, khiến nhiều người ra tỉnh lấy thế làm bực mình. Những đứa trẻ làm cái nghề đi chiếu hàng đó lại dại dột quá, thường thấy những đoàn xe đến gần các công sở hoặc nhà ai mà khua to lắm, nên chỉ gần đây đã một lần có người bắt trừng giữ để một chỗ, vì nơi ấy là địa phận riêng của người ta mà chúng cũng lần vào.

Giúp dân bị lụt. — Hồi 15 giờ ngày thứ bảy 18 septembre các nhà thân thương Trung-hoa đã họp hội đồng ở tòa Đốc-lý, quan Đốc-lý Krautheimer chủ tọa và M. Fauvel là hội-viên hội-đồng Cứu-tế.

Các ông thân-thương Trung-hoa có thấy 18 ông, họp bàn mọi việc rất kỹ càng; đoạn trước khi giải tán, chỉnh các ông lý đứng quyên trước làm gương được 6.330 $. Trong số đó, riêng một mình M. Sing-Bing tức Thị Hoàk là lĩnh làng M. A.-The quyên hai nghìn đồng.

Gạo xuất cảng. — Trong tuần tháng Septembre vừa rồi, số gạo xuất cảng là 649 060 kgr. So với những số trước có giảm đi nhiều. Như vậy hạt đáng mừng lắm, vì năm nay Bắc-kỳ lụt lội, nhiều nơi không cấy-bái gì được nếu cứ để số xuất cảng mãi như trước, thì dân trong xứ lấy gạo đâu mà ăn. Nay số xuất cảng đã giảm đi như thế, thì chắc gạo trong xứ lại được hơi, nhân dân không phải ăn gạo đắt như mấy hôm nọ nữa.

Việc buôn súng lậu ở làn c Fel-Ho». — Việc này trong hai số báo trước đã nói, nay xét ra thì Đặng-văn-P. ng buôn bán ở đường Paul Doumer tự hai năm nay vẫn mua lậu súng của một hiệu buôn bên Tây đem về bán.

Sự mua bán đồi bên toàn đúng điều-tin thông tin-tức với nhau, mà đúng thì ông riêng ai đi đến hiệu ấy mua với nhau thôi. Tính ra số tiền mua súng đã tới 19.000 fr. Thành thử đã bắt chứng 490 khẩu súng lục rồi.

Giúp dân bị lụt. — Nghe tin hội đồng cứu-tế đã điều định với hội Bảo kỳ tha-h-niên thể-dục để tổ chức một tối hát để biệt đãi lấy tiền quyên cho nạn dân bị lụt. Tối hát ấy chúng tôi sẽ thì tự nay đến thượng-tuần tháng octobre, thì khai đến tại nhà hát tây; hiện nay hội B.K.T.N.T.D. đã chọn được một tối hát cải lương vai trò đều là những tay chơi có tiếng, nhưng còn thiếu mất mấy vai đào thì may ra có mấy cô cựu học-sinh nhận đóng giúp.

Gần đây trong báo có đăng tin rằng mấy ông làm việc các sở cũng muốn tổ chức một buổi làm phúc, nhưng quan trên xét ra các ông ấy còn bận nhiều công việc khác, nên ông hợp ý với hội đồng cứu-tế mà giao hẳn việc tổ chức các cuộc vui cho hội B. K. T. N. T. D.

An cắp tư trang. — Lâm-thị-Hà có đơn thưa một tối tây lại tên là François ăn cắp tư trang của thị đáng giá 2;8 đồng rồi trốn đi mất.

Hỏa cứu ai. — Một chiếc vỉ đa đựng một cái máy bật lửa và một cái hình thuế thân năm nay (1926) đã tên Nguyễn-đình-Thân rơi ở phố Đầu cầu thì đã có người nhặt nộp sở cảm.

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI-PHÒNG

Đánh rơi. — M. Phạm-văn-Hương 25 tuổi, buôn bán ở phố Đầu sấu số nhà 22 trình sở Cảm rằng vừa rồi đánh rơi một chiếc ví đựng 10 đồng bạc chiếc bình thuế thân và chiếc thẻ sưu năm nay.

Áp đảo tại gia. — Ng-thị-Hai 21 tuổi bán hàng gạo ở số nhà 36 phố Clémenceau có đơn thưa mấy người hàng xóm là Trần-thị-Nuôi, Ng-thị-Nga, Ng-thị-Mãi và Trần-thị-Bẩy áp đảo vào nhà đánh thị và xé quần áo của thị.

Vải ăn cắp. — Ng-văn-Thái 21 tuổi làm nghề thợ sơn ở Lạc-viên (Xóm đình) bị thưa ăn cắp mất tấm vải ở tàu «Pelho» nếu đã phải bắt tăng giam để hậu xét.

Giải ra ngoại châu. — Ngày hôm qua linh cảnh-sát bắt được chín tên ăn mày đi lang thang trong các phố thì đã điều cả về sở cảm để giải ra ngoại châu.

Dị sản ai. — Có một con dê đực tha chạy ngoài đường thì linh cảnh-sát đã cho bắt nhốt vào một nơi, ai mất lại mà nhận.

Chợ tết. — chủ nhật 19 septembre nhằm ngày phiên chợ, ai nấy cũng tưởng tết Trung-thu gần tới thì ngày hôm ấy ở chợ tết đồng người đi sắm sửa cỗ bàn như mọi năm. Thì hàng bánh-trái, đồ hàng đồ chơi, hàng đồ mã bầy la liệt đã thứ, ngắm xem cũng thích mắt, chứ người mua không có mấy:

Tình hình tết Trung-thu năm nay nhạt nhẽo hơn mọi năm; cả đến những lũ trẻ con trẻ lớn mùa sau-tết cũng không thấy nhộn nhịp đinh tai nhức óc nữa.

Chiếu hàng lệ quá. — Có mấy nhà bát tranh cạnh nhau, ngày nào cũng vẽ tấn hịch sắp đem diễn lên khung vải, rồi dựng vào chiếu xa, sai mấy đứa trẻ mang đi cùng đoàng và khua trống cùng thanh la rầm rĩ. Ngày nào

So 69

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tiêu-thiên-hựu nói:

— Nay ta tìm trong họn thổ-dân ở đây xem có đứa nào diện-mạo giống *Dương* lục-lang thì đem giết đi, lấy đầu bêu lên trên cây, nói là hôm trước quân ta đã bắt được *Dương* lục-lang, còn bộ-hạ đều giết chết hết sạch. Kẻ kia thấy vậy, tất tin là thực mà tự nhiên phải rút quân về.

Da-luật-đệ nói:

— Kế ấy rất diệu!

Tiêu-thiên-hựu tìm được một tên thổ-dân diện mạo giống *Dương* lục-lang, tức thì truyền đem giết đi, rồi chém lấy đầu, bêu ra trước trận và cho người truyền ngôn rằng:

— *Dương* lục-lang bị giết, đã đem bêu đầu ở trên ngọn cây.

Dương ngũ-lang nghe được tin ấy, giật mình kinh sợ mà rằng:

— Cứ như tin đồn thì em ta đã bị quân *Liêu* giết chết rồi, không biết hư thực thế nào.

Nói xong, liền sai *Cửu-muội* đi ra ngoài cửa quan để nhận xem có phải thổ-cấp *Dương* lục-lang hay không. *Cửu-muội* vội-vàng mặc áo giáp lên ngựa đi ra ngoài cửa quan, sai người thông báo cho quân *Liêu* biết rằng nếu thật là thổ-cấp *Dương* lục-lang thì ta sẽ rút quân về.

Tiêu-thiên-hựu sai người đưa thổ-cấp *Dương* lục-lang ra ngoài cửa viên-môn để cho *Cửu-muội* xem. *Cửu-muội* trông thấy diện-mạo giống *Dương* lục-lang, không biết là giả, tức thì vật mình lăn khóc.

Cửu-muội lại trở vào trại quân *Liêu* mà bảo rằng:

— Cái thù giết anh này thế nào ta cũng phải báo!

Nói xong, quay ngựa vào trong cửa quan, thuật chuyện đầu đuôi cho *Dương* ngũ-lang nghe. *Dương* ngũ-lang thở-dài mà than rằng:

— Ta đến đây là cốt để cứu em, không ngờ ngày nay đã bị quân *Liêu* giết chết, thật là một sự không may cho nhà họ *Dương* ta vậy.

Mạnh-lương cô ý khuyên tin, mới đi nói với *Dương* ngũ-lang rằng:

— Dám hỏi thân-trưởng-quân! Việc này rất đáng ngờ. Kẻ trước tôi ở trong *Song-long-cốc* đi ra thì bộ-hạ vẫn bình-quan lối cũng còn đông. Nếu chủ-quan tôi bị giết, lẽ đâu lại chẳng một người nào tâu-thoát hay sao. Việc này chưa có thể tin được.

Dương ngũ-lang nghe nói, cũng nửa tin nửa ngờ. Bấy giờ gió thu thổi động, đêm trăng vằng-vặc, sáng như ban ngày. *Dương* ngũ-lang khoác áo đi ra ngoài trường để ngắm xem tình-trạng thì thấy tướng tinh rực-rỡ, vẫn còn chiếu sáng vào *Song-long cốc*. *Dương* ngũ-lang biết là *Dương* lục-lang tất thoát việc gì.

Ngày hôm sau, *Dương* ngũ-lang bảo *Cửu-muội* rằng:

— Đêm qua ta ngắm xem tình-trạng thì *Dương* lục-lang chưa hề chi cả. Bây giờ làm thế nào được một người đi thông tin-tức.

Mạnh-lương nói:

— Tôi tại xin vào trong hang để thông tin-tức.

Dương ngũ-lang nói:

— Nếu được thông-quân đi thì còn gì hay bằng!

Mạnh-lương vâng-lệnh, cáo-từ ra đi. *Cửu-muội* nói với *Dương* ngũ-lang rằng:

— *Mạnh-lương* đã đi. Em cũng xin đi cùng cho gần đây để đò-la tin-tức xem sao.

Dương ngũ-lang nói:

— Em đi phải khôn-khéo lắm mới được, chớ để cho quân giặc biết.

Cửu-muội nói:

— Em sẽ có mưu-kế.

Cửu-muội cáo từ *Dương* ngũ-lang, rồi cải dạng làm một người đi săn, đi đến *Thiên mã sơn*. Con đường ấy rất hiểm-trở khó-khăn. Khi *Cửu-muội* đi qua quãng rừng, có nhiều quân *Liêu* trông thấy. *Cửu-muội* mới trông lên núi thấy vô số mãnh-thú.

Sau nói số một nói thảo-am. *Cửu-muội* trông thấy, vội-vàng chạy lên vào đấy. Người am-chủ đón mà hỏi rằng:

— Nhà-ngươi là người ở đâu, mà một mình lẻn-thẻn đi đến chỗ thâm-sơn này?

Cửu-muội đáp rằng:

— Chẳng dám nói giấu-diếm gì, tôi là con gái nhà họ *Dương*. Vì anh tôi là *Dương* lục lang bị quân *Liêu* vây hãm, cho nên tôi muốn đi để dò-la tin tức xem sao, không ngờ tới đi lầm đường, rặp quân *Liêu* chặn bắt, vậy phải ẩn-nấp vào đây, xin người mở lòng từ bi mà cứu giúp cho.

Am-chủ nói:

— Đây là đất *Liêu*, cớ sao mày lại dám đi liều. Nàng nên mau mau cởi bỏ cung tên mà lấy bộ áo đạo-nhân này mặc vào mới được.

Hỏi lâu, bỗng thấy quân *Liêu* kéo đến, đòi bắt *Cửu-muội*. Am-chủ nói:

— Người này là đệ-tử tôi, vẫn tu-hành ở đây, có sao vào người lại đòi bắt?

Quân *Liêu* nói:

— Đã là người tu-hành, sao lại sở đeo cung tên?

Am-chủ nói:

— Các người không biết rõ! Chúng ta ở ngọn núi này phải có cung tên để phòng mãnh-thú. Vả đồ-đệ ta đi săn vừa về thì sự đeo cung tên cũng chẳng lấy gì làm lạ.

Quân *Liêu* nghe nói, mới buông tha *Cửu-muội* mà bảo rằng:

— Nhà-ngươi đã biết dâng cung tiễn, tất có võ-nghệ. Bây giờ hãy thử cùng bọn ta đấu võ, thắng được bọn ta, ta sẽ tha cho, bằng không thì ta quyết phải bắt mà đem nộp *Tiêu thái hậu*.

Am-chủ nói:

— Sao các người lại nói như thế?

Quân *Liêu* nói:

— Vừa rồi có một tướng bên *Tống* là *Mạnh lương* lẻn qua đây, lấy trộm mất con ngựa *Tảo-chung*, hẳn lần vẫn chưa bắt được, cho nên các miền biên giới tiếp giáp với Trung-quốc phải tuần phòng một cách rất nghiêm mật. Chúng tôi ngờ hẳn là quân do thám của Trung-quốc, ăn là hẳn thử đến võ chơi một phen.

Cửu-muội nói:

— Xin sư-phụ cho phép con cùng bọn họ đấu võ!

Nói xong, thì ra đứng ở giữa một khu bãi cỏ, quân *Liêu* vây bọc xung quanh mà không một người nào có thể đến gần được. Quân *Liêu* biết sức không địch nổi, đành phải bảo nhau rút về.

Am-chủ nói:

— Nàng cứ yên lòng mà đợi ở đây trong mấy ngày, ta hãy sai người đi dò la tin tức *Dương* lục-lang xem sao, rồi năng sẽ đi, cũng chưa lấy gì làm chậm.

Cửu-muội vâng lời, tạm lưu ở trong thảo-am.

HỒI THỨ XXVI

Lại nói chuyện bọn quân *Liêu* đi tuần hôm ấy về đến *U châu*, vào bái-yết quan thừa-tướng là *Trương-hoa* và hầu rằng:

— Dám hỏi quan thừa-tướng! Có một người tráng-sĩ tự ở trong cái thảo-am tại *Thiên-mã-sơn*. Người ấy võ-nghệ siêu-cường, bọn chúng tôi hàng mấy mươi người mà trong khi đấu-võ, không ai có thể đến gần được.

Trương-hoa nghe nói, mừng rỡ mà rằng:

— Nếu có người ấy thì ta nên tâu triều-đình sai sứ đem sắc-mệnh đến triệu, để dùng cho làm quan.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

XII

La Garde

On sait le reste : l'irruption d'une troisième armée, la bataille disloquée, quatre-vingt-six bouches à feu tonnant tout à coup, Pirch Ier survenant avec Bülow, la cavalerie de Zieten menée par Blücher en personne, les français refoulés, Marcognet balayé du plateau d'Ohain, Durutte délogé de Papelotte, Donzelot et Quiot reculant, Lobau pris en écharpe, une nouvelle bataille se précipitant à la nuit tombante sur nos régiments démantelés, toute la ligne anglaise reprenant l'offensive et poussée en avant, la gigantesque trouée faite dans l'armée française, la mitraille anglaise et la mitraille prussienne s'entr'aidant l'extermination, le désastre de front, le désastre en flanc, la garde entrant en ligne sous cet épouvantable écroulement.

Comme elle sentait qu'elle allait mourir, elle cria : vive l'empereur ! L'histoire n'a rien de plus émouvant que cette agonie éclatant en acclamations.

Le ciel avait été couvert toute la journée. Tout à coup, en ce moment là même, il était huit heures du soir, les nuages de l'horizon s'écartèrent et laissèrent passer, à travers les ormes de la route de Nivelles, la grande rougeur sinistre du soleil qui se couchait. On l'avait vu se lever à Austerlitz.

Chaque bataillon de la garde, pour ce dénouement était commandé par un général. Friant, Michel, Roguet, Harlet, Mallet, Poret de Morvan, étaient là. Quand les hauts bonnets des grenadiers termine. Les attelages se ruent, les canons se sauvent ; les soldats du train détellent les caissons et en prennent les chevaux pour s'échapper ; des fourgons culbutés les quatre roues en l'air entravent la route et sont des occasions de massacre. On s'écrase, on se foule, on marche sur les morts et sur les vivants. Les bras sont éperdus. Une multitude vertigineuse emplit les routes, les sentiers, les ponts, les plaines, les collines, les vallées, les bois, encombrés par cette évasion de quarante mille hommes. Cris, désespoir, sacs et fusils jetés dans les seigles, passages frayés à coups d'épée, plus de camarades, plus d'officiers, plus de généraux, une inexprimable épouvante. Zieten sabrant la France à son aise. Les lions devenus chevreuils, cela fut cette fuite.

A Genappe, on essaya de se retourner, de faire front, d'enrayer. Lobau rallia trois cents hommes. On barricada l'entrée du village ; mais la première volée de la mitraille prussienne, tout se remit à fuir, et Lobau fut pris. On voit encore aujourd'hui cette volée de mitraille empreinte sur le vieux pignon d'une masure en brique à droite de la route, quelques minutes avant d'entrer à Genappe. Les prussiens s'élancèrent dans Genappe, furieux sans doute d'être si peu vainqueurs. La poursuite fut monstrueuse. Blücher ordonna l'extermination. Roguet avait donné ce lugubre exemple de menacer de mort tout grenadier français qui lui amènerait un prisonnier prussien. Blucher dépassa Roguet. Le général de la jeune garde, Duhesme, acculé sur la porte d'une auberge de Genappe, rendit son épée à un hussard de la Mort qui prit l'épée et fit le prisonnier. La victoire s'acheva par l'assassinat des vaincus. Punissons, puisque nous sommes l'histoire : le vieux Blücher se déshonora. Cette férocité mit le comble au désastre. La déroute désespérée traversa Genappe, traversa les Quatre bras, traversa Goscelles, traversa Frasnes, traversa Charleroi, traversa Thuin, et ne s'arrêta qu'à la frontière. Hélas ! et qui donc fuyait de la sorte ? la grande armée.

XIII

La catastrophe

La déroute derrière la garde fut lugubre.

L'armée plia brusquement de tous les côtés à la fois, de Hougomont, de la Haie-Sainte, de Papelotte, de Plancenoit. Le cri Trahison ! fut suivi du cri Sauve-qui-peut ! Une armée qui se débande, c'est un dégel. Tout fléchit, se fêle, craque, flotte, roule, tombe, se heurte, se hâte, se précipite. Désagrégation inouïe. Ney emprunte un cheval, saute dessus, et, sans chapeau, sans cravate, sans épée, se met en travers de la chaussée de Bruxelles, arrêtant à la fois les anglais et les français. Il tâche de retenir l'armée, il la rappelle, il l'insulte, il se cramponne à la déroute. Il est débordé. Les soldats le fuient, en criant : *Vive le maréchal Ney !* Deux régiments de Durutte vont et viennent effarés et comme ballottés entre le sabre des uhlans et la fusillade des brigades de Kempt, de Best, de Pack et de Rylandt ; la pire des mêlées, c'est la déroute ; les amis s'entre-tuent pour fuir ; les escadrons et les bataillons se brisent et se dispersent les uns contre les autres, énorme écume de la bataille...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

XII

Đội thị-vệ

Cái hồi sau chuyện này ai cũng biết cả rồi: Quân Pháp quân Anh đương đánh nhau, thế trận đã sắp quyết thắng phụ, thì một đạo quân Đức nữa không ai ngờ mà kéo đến, thế trận tự dưng đổi hẳn, tám-mươi sáu khẩu đại-bác bắn vào, ông *Pirch 1er* cùng với ông *Bülow* xông đến trước, đội kị-mã *Zieten* thì ông *Blücher* thân-hành đứng đốc xuất, quân Pháp phải lùi, ông *Marcognet* bị trục ra ngoài chỏ cao-nguyên *Ohain*, ông *Durutte* thì phải bỏ chỏ *Papelotte*, ông *Donzelot*, ông *Quiot* thì lùi, ông *Lobau* thì bị quân giặc đánh bên sườn vào, trời đã tối rồi, quân đã tan-nát mà lại còn bị quân giặc tiếp-ứng cho nhau khơi chiến nữa; cả đọc quân *ăng-lê* đã lùi rồi, giờ lại còn phản-chấn lên mà bày thành hàng đánh nữa. Hai mặt họ đánh dồn lại, quân Pháp tổn thiệt đã nhiều rồi, giờ lại còn phải đương với cả quân Anh và quân Đức, thua đàng trước mặt lại thua bên sườn, đội thị-vệ đứng hậu-quân đánh phải liền mà đánh cái trận chắc thua.

Đội thị-vệ biết phen này là chết, cho nên vừa tiến vừa hô: Hoàng-đế vạn tuế ! Xem trong lịch-sử không có truyện gì đáng cảm-động cho bằng cái chuyện quân sắp chết mà còn hô reo như vậy.

Cả ngày hôm ấy trời u-ám. Đến khi sắp đã quá chiều hôm, tàm giờ tối rồi (1) thì bỗng ở chân trời thấy tách mấy tầng mây ra, khiến cho quan lính nhìn qua hàng cây ở con đường *Nivelles* thì lại thấy vầng thái-dương đỏ ối sắp lặn. Nước đến trận *Austerlitz* năm xưa thì đánh vào lúc rạng đông, mặt trời dương mọc.

Keo này là keo kết hậu, cho nên mỗi *ba-tay-dông* quân thị-vệ được một ông nguyên-soái đứng đầu. Ông *Friant*, ông *Michel*, ông *Roguet*, ông *Harlet*, ông *Mallet*, ông *Poret de Morvan* cọ dây cả. Khi quân lựu-đạn đội thị-vệ, đội mũ cao ngất-nghều, đàng trước có cái bài chim ưng, sắp nhiều hàng lối mà nhô lên, điềm-nhiên, uy-vệ, ở trong đám sương mù cái lúc trận tàn đó, thì bên quân giặc tự-hồ thấy xiêu xiêu tấm lòng kính-mộ nước Pháp; nhác nom quang-cảnh tự-hồ thấy hai-mươi vị thần chiến-thắng ở đâu bay đến chỏ trận-trường, khiến cho bên thắng phải coi mình như bại, mà lùi trở ra. Ông Huệ-linh-tôn tức ấy hô quân: *Hỡi quân thị-vệ! ai nấy đứng lên, nhằm cho đúng,nghe!* Cơ thị-vệ *ăng-lê* áo đỏ, dương nằm rạp sau các giậu cây, nghe tiếng hô như thế thì đứng cả dậy, bắn ra như một cơn mưa rào vào ngọn cờ tam-tài đương bay phất-phới. Rồi thì đâm trỏ cả ra, hai bên chém giết nhau một keo sống chết. Quân thị-vệ Pháp bấy giờ nghe phăng-phất thấy đại-quân xung-quanh bỏ chạy, những tiếng tung-hô vạn-tuế khi nãy, bỗng hóa ra những tiếng rú thét kể thua tán loạn bỏ bê. Quân thị-vệ biết hậu-quân chạy mà vẫn tiến, nhưng mỗi bước lên là một bước chết, số người chốc chốc thấy dảm đi nhiều. Không có một ai là lưỡng-lự, không có một ai là hèn-nhát. Trong đội quân đó, mỗi tên quân là một ông hùng-tướng. Không thiếu một ai trong cuộc cùng nhau tự-tận.

Ông *Ney*, như điển như dại, đã đành lòng rằng chết, thì cái bao-khi bấy giờ lại càng cao-ngất, thấy đâu nguy hiểm thì chạy vào. Đến chỏ ấy thì ông chết mất con ngựa nữa là năm. Mồ-hôi nhễ-nhại, mắt đỏ lửa ra, mép sầu nước bọt, quần áo long các hỏ-bênh, một bên kiên-chương thì bị nhát gươm chém đứt, cái bài chim-ưng thì dạn tin vào méo hẳn, mình mẩy thì vấy những máu cùng bùn, vậy mà ông vẫn sy-hùng, tay giơ kiếm gẫy mà rằng: « *Các tướng-sĩ, lại đây mà ngắm xem một ông thống-chế nước Pháp chết tại trận-trường ra làm sao!* Nhưng tha hồ cho ông xông pha, mà không được chết. Ông ngơ-ngác giận hờn số-phận. Ông lại hỏi ông *d'Erlon* một câu: *Thế nào anh, anh cũng không cỏ chết đi à?* Khi ông thấy bao nhiêu đạn lửa bắn chỏ cả vào một nắm người đó thì ông lại giận mà rằng: — *Vẫn không có viên đạn nào cho ta ư? Trời ơi! ước gì bao nhiêu đạn ăng-lê vào cả bụng ta nhỉ!* — Than cho đấng anh-hùng vô phúc ấy, thì ra cái số người đỏ rồi sau chết bỏi đạn nước Pháp!

XIII

Cuộc vong-bại lớn

Nom thấy cái cảnh-tượng quân Pháp tẩu tán ở đàng sau đội thị-vệ mà xui tấm lòng sầu-thảm.

Tự đứng bấy nhiêu mặt quân Pháp cùng lùi một lúc, ở *Hougomont*, ở *Haie-Sainte*, ở *Papelotte*, ở *Plancenoit*, Trước còn nghe tiếng kêu ai phản, sau lại nghe tiếng hô ai muốn chạy cho đi! Một đạo quân tan, khác nào bằng tan thành thác chảy. Chỏ nào cũng nùng cả, cũng dạn cả, cũng vỡ cả, cũng lán-lóc cả, cũng rơi cả, cũng dụng chạm, cũng chây như thác, cũng ùa như sóng. Một cuộc lở tan không nói được. Ông *Ney* mượn ai được con ngựa nữa, nhảy lên mình ngựa, đầu không có mũ, cỏ không có *ca-vát*, lưng không đeo kiếm, mà ra đứng chận ngang con đường đi *Bruxelles*, cản cả quân Anh và quân Pháp. Ông cỏ hết sức để giữ quân lính lại, gọi lại, gọi không được thì chửi, nhất định thua thì thua cũng ở đây mà chịu thua. Họ làm cho ông cuồng-cuồng cả lên, quân lính cứ vừa chạy vừa hô: *Quan thống-chế Ney trường-thọ!* Hai cơ lính của ông *Durutte* cứ trớn mất lên chạy đi rồi lại chạy lại, một bên thì bị mũi gươm của lính *uy-lăng* nước Đức, một bên thì bị súng của bốn đội quân ông *Kempt*, ông *Best*, ông *Pack*, ông *Rylandt*; bốn-đội thì không gì cho bằng quân thua chạy; bạn giết bạn để mà chạy lấy thoát; những trung-đội pháo-thủ với những trung-đội lục-quân xô xéo lên nhau mà chạy, làm cho nhau tan lở như là những bọt sóng vậy... *(Còn nữa)*

1. — Bên Âu châu về phía bắc, nhiều chỗ mùa hạ ngày dài lắm, mặt lời mọc từ bốn giờ sáng mà đến chín giờ mới lặn.

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	223 trang, bán.	0 $	50
— II	203 —	0	45
— III và IV	159 —	0	35
— V và VI	193 —	0	45
— VII và VIII	314 —	0	65

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . . . 0 $ 20

Cả năm quyển gửi làm một gói 0 50

VIỆC ĐẮM TÀU ĐỒNG LỢI

Tên những người chết đã vớt lên được

(Số thứ hai)

(Tiếp theo)

62 Một người đàn bà, 32 tuổi, mặt tròn, tóc dài, váy vải thâm, yếm trắng thắt lưng lụa, áo vải dài.

63 Một người đàn ông, 40 tuổi, cắt tóc, béo nhớn, quần áo cộc vải nâu, thắt lưng vải trắng.

64 Một người đàn ông, 40 tuổi, đầu trọc, mặt dài, người béo; áo trắng, dài.

65. Một người đàn ông, 32 tuổi, cắt tóc, mặt dài, có râu, mồm rộng không quần áo.

66. Một người đàn ông, 30 tuổi, đầu trọc, mặt tròn, người béo nhớn, không quần áo.

67 Một người đàn ông, 40 tuổi, cắt tóc người cao, đen, không quần áo.

68. Một người đàn ông, 40 tuổi, đầu trọc, trán hói, người vừa thôi, quần áo vải nâu.

69. Một người đàn bà, 40 tuổi, tóc dài, mặt tròn, người ráng giữ, áo dài đen, váy nâu.

70 Một người đàn bà, chừng 30 tuổi, tóc dài, lệ xệm, có chửa 5 tháng, váy đen áo dài nâu.

71 Một người đàn bà, 30 tuổi, tóc dài, mặt dài, da trắng, quần áo vải nâu.

72 Một người đàn bà, 23 tuổi, tóc dài, mặt to, người béo nhớn, không có khuyên tai.

73. Một người đàn bà, 23 tuổi, tóc dài, mặt tròn, da đen, không quần áo.

74. Một người con trai, 20 tuổi, da đen, mặt tròn, áo cộc trắng quần đen.

75. Một người đàn ông, 22 tuổi, tóc ngắn, lệm cằm, áo cộc trắng, quần trắng.

76 Một người đàn ông, 30 tuổi, cắt tóc, mặt béo nhớn quần áo nâu.

77. Một người đàn ông, 25 tuổi, người béo, mặt vuông, cằm lẹm, không quần áo.

78 Một người đàn ông, 30 tuổi, đầu trọc mặt dài, da đen, cằm có râu áo cộc nâu.

79. Một người con gái, 15 tuổi, tóc ngắn mặt tròn, da trắng, áo cộc trắng, quần tối đen.

80. Một người đàn ông, 35 tuổi, có bài tốc, hói trán, da đen, áo cộc nâu, quần nâu.

81 Một người đàn ông, 35 tuổi, người béo, tóc quăn, mắt to, quần nâu không áo.

82. Một người đàn ông, 30 tuổi, cắt tóc, quần nâu, áo dài thâm, người béo nhớn.

83 Trần-v-Cửu 27 tuổi, làng Nhị lâm, Nam-trực, Nam-định.

84 Một người đàn ông, 40 tuổi, đầu trọc, người béo, da đen, đứng khỏ, không quần áo.

85. Một người đàn ông, 45 tuổi, đầu trọc, gò má bên trái có sẹo sơn, cằm có râu, không quần áo.

85. Một người đàn ông, 25 tuổi, đầu bài tóc, mặt dài, da đen, không quần áo.

87. Một người đàn ông, 27 tuổi, đầu trọc, mặt vuông, có sẹo, cằm lẹm, không quần áo.

88 Một người đàn ông, 30 tuổi, đầu cắt tóc, da đen, mặt tròn, không quần, thắt lưng da, mặt áo lót mình nâu, mặt áo vải trắng dọc đỏ.

89 Một người đàn ông, 20 tuổi, đầu cắt tóc, da trắng, mặt tròn, mồi to, mặc quần áo cộc trắng.

90. Nguyễn-văn-Lăng, 50 tuổi, làng Tượng-nông, Nam xang, Hà-nam. Không có thẻ, Nguyễn-văn-Bình đã nhận chôn.

91. Một người đàn ông, 40 tuổi, cắt tóc, áo cộc vải nâu, quần nâu.

92 Vũ-đình-Ý, làng Thi-iwu, Vụ-bản, Nam-định, đầu cắt tóc, áo vải tây vàng.

93. Một người đàn ông, 16 tuổi, đầu để chỏm, mặc áo cộc vải nâu.

94. Một người đàn bà, 50 tuổi, tóc vừa bạc, vừa đen, mặc áo cộc trắng, váy vải nâu.

95 Một người đàn bà, 40 tuổi, áo cộc nâu, yếm nâu, váy vải đen, thắt lưng vải trắng.

96. Một người đàn ông, 40 tuổi, cắt tóc, áo cộc vải trắng, quần vải trắng.

97. Một người đàn ông, 30 tuổi, cắt tóc, thắt lưng vải trắng, còn một khâu áo vải.

98 Đoàn-Hiếu, 16 tuổi, làng Hải yên, huyện Tiên-lữ (Hưng-yên), có giấy của lý-trưởng xã Hải-yên nhận là 18 tuổi.

99. Một người đàn ông, chừng 30 tuổi, cắt tóc, quần áo cộc vải nâu sẫm.

100. Một đứa con trai, 11, 12 tuổi, cắt tóc, áo cộc vải trắng sẫm, thắt lưng da, khăn vuông nâu thắt vào lưng.

101. Một người đàn ông, 30 tuổi, cắt tóc, ngoài áo vải trắng, trong áo cộc trắng, quần vải rộng rọc.

102. Một đứa con trai, 16 tuổi, đầu để chỏm, quần áo cộc nâu cũ, thắt lưng vải trắng cũ.

103 Một người đàn bà, 30 tuổi, tóc dài, áo cộc nâu cũ, có một miếng bên tay phải, váy vải thâm, yếm nâu non

104. Một người đàn ông, 40 tuổi, đầu trọc, quần nâu cũ.

105 Một người đàn bà, 30 tuổi, tóc rãi, áo cộc nâu cũ, vạy vải thâm, có sải khăn lượt quấn bên tay trái.

106 Một người đàn ông, 50 tuổi, cằm có 7, 8 cái râu bạc, áo cộc nâu quần trắng cũ.

107. Một người đàn ông, 30 tuổi, tóc dài một tấc tư, áo cộc nâu quần vải trắng.

108. Một người đàn ông, 30 tuổi, đầu trọc, áo cộc vải nâu; quần vải nâu.

109. Một người đàn ông, 30 tuổi, tóc dài hai tấc ta, áo cộc dạ vàng.

110. Một đứa con trai, 11, 12 tuổi đầu cạo trọc, áo cộc vải nâu.

111. Một người đàn ông, 40 tuổi, tóc dài hai tấc ta, quần áo cộc vải trắng, thắt lưng da.

112. Một người đàn bà, 30 tuổi, tóc dài một tấc ta, áo cộc vải nâu.

113. Một người đàn ông, 40 tuổi, cắt tóc, hai áo cộc vải nâu, một quần vải nâu.

114. Một người đàn bà, 40 tuổi, áo cộc vải nâu, yếm nâu, váy nâu, thắt lưng vải trắng.

115 Một người đàn ông, 50 tuổi, tóc dài vừa bạc vừa đen, tí râu, trong áo cộc trắng vải tây.

116 Phan-văn-Toán, làng Cao lương huyện Tây-anh, Thái-bình.

117. Một người con trai, 16, 17 tuổi đầu trọc, áo cộc nâu, thắt lưng vải trắng.

118 Một người con trai, 9, 10 tuổi, đầu để chỏm, áo cộc vải nâu.

Cộng là..... 117 cái xác.
Số thứ nhất . 35 cái xác.
Tổng cộng là . 152 cái xác.

(Còn nữa)

* *

Và việc đắm tàu *Đồng-lợi* bản báo lại tiếp được bức thư sau này: Xác những người chết đắm tàu *Đồng lợi* thì nay đã vớt được hơn ba trăm. Trong số ấy cũng chưa tìm thấy xác hai ông giáo và cô đầm lai. Mấy hôm nay ông lục-lộ là thân-phụ cô đầm lai thuê tàu và người về tìm xác song không sao thấy được. Những người lặn (scaphandriers) xuống đến chỏ tàu đắm nước sâu tới 25 thước cũng nói rằng: Tàu bây giờ áp sấp, đất phù sa vào đầy cả và có phá được một mảng tàu thì mới có trông cho những xác ở trong tàu nổi lên được. Song không ai thấy gì cả vì suốt đêm hôm kia và ngày hôm qua không có một cái xác nào nổi lên. Người ấy lại nói rằng: Xuống đến đấy có thấy một cái xác bị đất lấp lên thì cố nắm lấy tay kéo ra, song ghé thay vừa kéo ra thì tuột cả tay, rồi đến chân thì long cả chân. Như vậy thì có 18 những xác còn ở tàu khó lòng mà nổi lên được mà đã có vớt hay nổi lên nữa vì tất đã còn toàn được thi-hài. Thảm thay!

VĂN UYỂN

Hồng-lâu oán

I

Giục sáng lầu xa tiếng trống canh,
Gặt mình, mình nghĩ lại thương mình,
Trách duyên hương hỏa, duyên hờ hững;
Ngán kiếp tài danh khéo mỏng mành.
Ghen-ghét mãi nhau vì tạo tạo ?
Pấn-phòng chi lắm hỡi ông xanh !
Kiếp xưa ắn nẫu đường tu vụng.
Tu khéo thì sao nặng nợ tình !

II

Ôm lòng đợi đoạn rồi hỡi hỡi,
Mới biết trời già thật xẩu chơi.
Duyên-phận có gì mà chênh-mảng ?
Sắc-tài có lẽ cũng lôi-thôi.
Đã mang lấy nghiệp ba-mươi tuổi,
Hãy trả cho đeo bẵn một tiếng đi !
Nếu phải trăm năm đền mệnh bạc,
Làm sao bạc lại chẳng vừa thôi ?

III

Một mình nỗi nghĩ lại càng thương.
Thương nỗ vì duyên phận lỡ dang.
Mong rắp sắt-son nguyền thệ-ước.
Biết đâu vàng đá giải sao tường.
Xuân về, hạ tới bao mưa nắng ?
Than hỡi, đông-sương mấy tụ-tan ?
Chín suối đầu xanh pha tóc bạc,
Khiến lòng trăm mối rối tơ vương.

Nguyễn-hữu-Chiếu.

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày thứ ba 28 septembre 1926. — Hồi 9 giờ sáng tại sở Hỏa-xa đạo Bắc (tầng gác nhà ga-gi Hanoi) sẽ cho lĩnh trưng bán cơm và rượu ở trên xe-lửa đạo Bắc, phải trả tiền hoahồng cho sở Hỏa-xa là bao nhiêu.

Điều lệ về việc lĩnh trưng ấy để tại sở Hỏa-xa Hanoi, các nhà ga-ga Thanhhóa, Vinh và Lạng-sơn.

Ngày thứ sáu 1er octobre 1926. — Hồi 9 giờ sáng tại sở Y-chính Hanoi (Direction du Service de Santé) cho lĩnh trưng 300 hòm sữa hộp đặc (mỗi hòm 48 hộp và mỗi hộp 400 grammes) dùng cho các nhà thương từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927 vừa nộp tại Hanoi, vừa nộp tại Haiphong.

Điều-lệ lĩnh trưng để tại sở Y-chính Hanoi và tại phòng giấy quan chánh nha thương binh ở Haiphong.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926. — Hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà tắm cho trường nam Sư-phạm Hanoi. Việc này trước định vào 13 septembre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày thứ tư 27 octobre 1926. — Hồi 13 giờ tại nhà Thương-chính Haiphong và Saigon cho lĩnh-trưng việc in sổ và bán các giấy in dùng trong sở Thương-chính năm 1927. Tiền bán phải tính bằng bạc và xu.

Điều lệ để tại sở Thương-chính Haiphong.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Hỏa-xa phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi lĩnh trưng cho các đạo hỏa-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-trung ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau các toa máy.

Lô thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để lau các toa máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này để tại phòng giấy ông ký-sự chánh đạo hỏa-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord gare Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-bài (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 3, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng đốn sẻ Công-sản.

Rừng lĩnh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 3 novembre,

Rừng lĩnh Hải-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Hải-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phú-đoan, Phủ-yên-bình Phan-thương, Tuyên-quang, Việt-trì, Ao hoi, Tiên-yên, Quảng-yên, Phobai-chê, Hongay, Yên-lập và đảo La Table.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in nam-quan

Giá mỗi quyển. . . . 0 $ 30
Tiền cước mỗi quyển . 0 . 12

Ai ở xa xin viết thư về cho
ông Đèn-xuân-Thanh
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Bà Võ Phi Hùng Cựu Hồ Pchums Ký (63-74) tặng Mượn Chiếu Đăng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le Chat et le Fromage

On m'a coûté qu'un avocat
Dans une armoire mal fermée,
Mit un fromage délicat.
Le lendemain de la pièce entamée,
Il manquait presque un demi-quart.
Dames souris troupe affamée,
En avaient prélevé la dîme pour leur part
« Vous me paierez, dit-il, et que cela ne tarde !
Ici, Métis, venez faire la garde. »
Que fit Métis? Il croqua les souris.
Puis, dès qu'il eut terminé le carnage,
L'honnête chat acheva le fromage.

L'hiver

Le froid sévit, le monde dort.
Seul, au moment du monde qui penche,
Le vent répond à l'avalanche :
Le vieil hiver est le plus fort.
La vie a perdu tout ressort.
Comme un linceul la plaine est blanche,
Avec la neige qui s'épanche,
Tombe l'image de la mort,
Le ciel lui-même se resserre;
Le froid le saisit, et la terre
Attend dans l'immobilité.
Plus un souffle, plus un murmure,
Le cours du sang s'est arrêté
Dans les veines de la nature.

J.- M. Villefranche.

Con mèo và miếng phó-mát

Nghe phong thanh có ông thầy kiện.
Phó mát ngon một miếng để dành.
Tả ngộ thấy tại vô tình.
Dạng mai bỗng thấy bánh mình sắt sảy,

Sao lại khuyết hẳn ngay nửa gốc.
Bàn nhuột ranh hẳn vạo vào đây.
Đới lòng ăn xén của thầy.
Mười phần nó đã lấm ngay một phần,
Thầy tức nói « Trả hẳn lập tức.
Giao mèo kia coi sóc chốn này. »
Vậy mèo làm dễ ai hay ?
Tiến hành lũ nhuột ra tay tiễn trừ.
Khi chú đã vét vơ hết nhuột,
Chú thực thà vơ nốt bánh xơi.

Mùa đông

Rét như cắt, thế gian như ngủ.
Bình cao sơn ủ-dũ đông-phong,
Tuyết reo thảo cuốn đùng đùng.
Đất trời ảm-lãm lạnh lùng thấu xương,
Máy sinh hoạt ra tường liệt bại.
Đồng ánh coi như bãi tha ma,
Bằng rơi, tuyết rụng la-đà.
Tượng hình cái chết bày ra mắt mình
Trời đã đá thu hình nhỏ lại,
Đất trở trơ mong đợi xuân về
Im hơi lặng tiếng như tờ,
Hèn-nhi huyết mạch cơ hồ đình lưu.

Song Nam Nguyễn-văn-Thuộc.

Văn mãng người bàng quan

(Trích dịch ẩm-băng thất văn tập)

(Tiếp theo)

Ba là phải *ô hộ*: Sao lại gọi là phải ô-hộ ? là phải lấy chỉ lấy than thở kêu khóc làm cái sự nghiệp rất cao, mặt thường có cái dáng lo nước, miệng thường nói những lời thương đời; bảo họ rằng việc này nên làm, họ đáp rằng việc nên làm thật, nhưng không biết làm thế nào ; bảo họ rằng nước gần nguy thật, nhưng không có cách nào cứu được; hỏi cặn vặn mãi thì họ đổ cho vận nước xui nên,lòng giời khiến vậy, họ cho là không làm thế nọ được,rồi bỏ tay ngồi đợi chết; như thấy lửa bốc lên, không lo dập chữa chỉ phàn nàn rằng thế lửa mạnh; như thấy người ngã xuống nước, không lo cứu vớt, chỉ sầm tức rằng sóng gió to. Phải ấy có chịu nhận rằng mình đứng vào cái địa vị bàng quan đâu, nhưng người khác thì bàng quan bằng con mắt, phải này thì bàng quan bằng lỗ miệng, họ cũng vẫn lưu tâm đến việc nước, nhưng lấy việc nước làm liệu tào, họ cũng thích bàn việc đời, nhưng lấy việc đời làm câu chuyện. Chúng ta đọc lịch sử đuổi vong của nước Ba lan, và lịch sử bi thảm của nước Ai-cập, chúng ta vẫn có lòng thương cảm, nhưng mà có lợi gì cho nước Ất-cập và nước Ba-lan đâu, là vì chúng ta đứng vào cái địa vị bàng quan; chúng ta thấy nước Phi-luật-tân đánh nhau với nước Mỹ, chúng ta vẫn sinh lòng kính sợ, nhưng có ích gì cho nước Phi-luật-tân đâu, là vì chúng ta đứng vào cái địa vị bàng quan; cái phải ở hè ta nói đó, có khác gì thế không ? Phải ấy giống nam không bổ ích gì cho thế giới, cũng không tổn hại gì cho thế giới, nhưng làm người lạnh mắt chỉ khí còn nhân dân, làm ngăn trở mất sự tiến bộ ở trong nước, thì tội cũng không phải nhỏ. Những người tự xưng là danh sĩ ở trong nước, phần nhiều thuộc về phái ấy.

Bốn là phải *tiêu-mạ*: phái này giá gọi là hậu quả (tức việc làm rồi mới nói sau) thì đúng hơn, nghĩa là sự đứng ở sau lưng người khác, rồi dùng lời nhục mạ mà mỉa mai người. Không những là họ tự đứng vào cái địa vị bàng quan, mà lại bắt người khác cũng phải đứng vào cái địa vị bàng quan nữa. Đã mồm thế cợn, lại mồng day thâm, đã mồm tiểu nhắc, lại mồng quần tử, đối với người già thì mắng rằng mơn nên sắp chết, đối với người trẻ thì mắng rằng nóng nẩy làm càn; việc làm xong thì nói rằng gặp may mà thành; việc làm hỏng thì nói rằng ta đã đoán trước. Họ chỉ cứ bắt bẻ người khác, mà họ thì cứ đứng vào cái địa vị không ai bắt bẻ được, làm sao thế ? không làm việc gì; thì còn có điều gì mà bắt bẻ được nữa. Mình không làm việc, mà đứng sau lưng người làm việc, rồi bới lông tìm vết, tìm cách mà mai mỉa chê cười. Đã là cái mọc rất khéo, rất ranh, khiến cho người mạnh thì sinh lòng sợ, sinh lòng chán; lại không những khí'n người khác sinh lòng sợ, sinh lòng chán mà thôi đâu, mà những việc sắp thành, họ cũng dàng giọc tiếc mà mà ngăn trở đi, việc đã thành rồi, họ cũng dùng giọng tiếc mụ mà phá hoại đi, cho nên phải tiểu mạ là một hạng người âm hiểm thứ nhất ở trong thế giới. Mình có chả nghĩa muốn tuyên bố ra, thì phải bắt bẻ cái chả nghĩa của người khác, có phải là việc không nên đâu, chính đáng ở các nước phương Tây vẫn thường có như thế, nhưng thử hỏi phải tiểu mạ kia có chả nghĩa gì không, vì như thuyền đi gặp gió bão ở ngoài khơi, bọ ai lại gió, chỉ sang chỉ khơi, chỉ thuyền, rồi lại chửi cả người trong thuyền nữa, thế mà hỏi họ rằng dùng cách gì làm cho thuyền vào đến bến thì họ cũng bọng ra không giả lời được, họ mượn cái địa vị bàng quan để mà tiểu mạ, nếu mất cái địa vị bàng quan, thì thôi không tiểu mạ nữa.

Năm là phải *bạo khí*: phải ô-hộ cho trong đời là không có việc gì làm nổi, phải bạo-khí thì cho mình là người không làm được việc; phải tiểu mạ thường trách người mà không trách mình, phải bạo-khí thì chỉ mong người mà không mong mình. Suy ý họ thì họ cho rằng số người trong nước đến bốn trăm triệu, trong cái số ba trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi chín người khác, cứ tính góp mãi trở đến đi, thì ra bốn trăm triệu người, mà thật thì không có một người nào. Ôi đã là dân một nước, thì đối với nước, ai cũng phải có trách nhiệm, người giỏi người khôn thì có trách nhiệm lớn, người ngu người hèn thì trách nhiệm nhỏ ; ôm mà thôi, cho cũng chẳng gọi là không trách nhiệm được, người khác tuy có thông minh đến đâu, gồi giang đến đâu nữa, cũng chỉ làm trọn được bản thân của họ mà thôi, chớ có mấy may nào giúp đỡ được cho ta, vì như mình không ăn mà khiến người khéo ăn ăn hộ cho mình, mình không ngủ mà khiến người khéo ngủ ngủ hộ cho mình, có lẽ nào được không. Tuy rằng hèn và dối, nhưng đã là người, thì cũng là một phần trong loài người đã sinh ra ở nước này, thì cũng là một người trong nước, mình quăng bỏ cái thân mình, thì cũng còn được, chớ làm xấu xa cái tư cách của loài người, giảm bớt cái thể diện của quốc dân, thì không còn biết nói thế nào nữa, cho nên phải bạo-khí thật là người có tội lớn đối với nhân đạo vậy.

(Còn nữa) X. dịch thuật

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, chứa lại thế nào thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quán khác.

Nếu khi không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn,

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Hậu thiên cần bản luận

Người ta sau khi ra khỏi cửa, gọi là hậu thiên. Căn bản hậu thiên là tì vị. T. vị thuộc thổ, mà ứng vào tượng quẻ khôn.

— — ba vạch cùng đứt ra thành
— — sáu đoạn ngắn, thì là quẻ
— — khôn. quẻ khôn tương địa.

Đức Phu-tử tán mỹ quẻ khôn có nói rằng : (chí tai khôn nguyên, vạn vật tư sinh) : « rất trọng là đức quẻ khôn, muôn vật nhờ có đức quẻ khôn mới sinh trưởng được » Vậy tại thổ là căn bản muôn vật, mà tì vị là căn bản người ta.

Vì sinh khí tì sinh huyết, tì vị tức là nguyên khí hậu thiên. — Lời đàm kinh nói : (huyết sinh bởi tự trung tiên ; khí sinh bởi tự thượng tiên. Khí là dương thì hồ bằng những vị thuốc có chất cay ; huyết là âm, thì hồ bằng những vị thuốc có chất ngọt vị cay vị ngọt cùng hợp nhau, thì tì vị mạnh mà khí huyết thông) ; Nội kinh nói : (tì vị là cái kho tàng rất lớn, năm vị chứa cả vào đấy) ; « năm vị là chua, cay, mặn, chát, ngọt, nói tóm là các chất đồ ăn ». Lại có nói : (người ta ăn vào trong con vị, hóa sinh tinh khí, khí thì sung dật lên gan mà ngấm vào gân ; tinh thì sung dật lên tim mà ngấm vào mạch ; mạch khí lần lên theo đủ mười hai kinh lạc, rồi lại quay lên phổi ; người ta nếu vào trong con vị, hóa sinh tinh khí, rồi sung dật sang tì ; tì khí ấn tinh mà sung dật lên phổi, rồi thuận dòng chuyển xuống bàng quang (bong bóng). Vậy mới biết đồ ăn đồ uống vào con vị, vận hóa trong sáu phủ (dạ dày, mật, ruột non, ruột già, tam tiêu bong bóng.) mà sinh khí ; đều hòa trong năm tạng (tim, gan, phổi, tì-lách quả cật.) mà sinh huyết rồi phân phát khí huyết ra các chỉ mạch, sang dật cả cho đến chân lông thớ thịt, cho người ta nhờ để dưỡng sinh, nên người ta vẫn thường nói : Hễ bị bệnh mà còn ăn được thì sống, bằng không ăn được thì chết, là rất phải. Xem ngay như đứa trẻ con mới sinh ra, mà mỗi ngày không hai bận cho ăn thì đói, trong bảy ngày không ăn thì tràng vị héo quắt đi mà chết. Vậy tì vị chẳng cũng là sức mệnh của người ta hay sao ?

Người ta có tì vị, cũng như nhà dùng bình có đường vận tải lương sưng, đường vận tải nghẽn, thì quân tan ; tì vị hại, thì thuốc cho hay đến đâu cũng không chữa được Đông thánh nhân đời xưa xét biết như vậy, mới ghi chép vào lời mạnh quyết rằng (bốn mùa đều lấy vị khí làm gốc ; hễ có vị khí mạch thì sống, bằng không vị khí mạch thì chết). Cho nên chẩn bệnh thương hàn đương khi nguy kịch, cốt chỉ ăn mạch sung dương (sung dương là tì vị mạch, tức là quan xích bàn tay phải) để nghiệm xem có vị khí hay không vị khí mà thôi. Ông Đông-viên hễ thấy được kinh chỉ thánh hiền, nên trong bài tì vị của ông đề rằng người lòa người điếc, có câu rằng : nguyên khí trong con vị thịnh, tai ăn khỏe mà sáng tiêu ; hoặc quá bữa cũng không biết đói ; lại có câu : tì vị vượng, thì ăn khỏe mà béo ; tì vị hư, thì ăn yếu mà gầy. Còn như người ăn khỏe mà gầy ; đó là trong con vị có hỏa tà, cho nên ăn buồng miệng lại đói nhưng tì vẫn hư hãi ăn mà sơ nhục vẫn tiêu thước.

Có người nói rằng : (người nào huyết thực khí hư thì béo ; người nào khí thực huyết hư thì gầy). Vậy thì tôi cứ gì mà hư ? phải tôn xét biết. Đại-khái : hễ tính ở trong là hỉ, nộ, ưu, tư, bi, khủng, kinh, sàu khí dâm ở ngoài là phong, hàn, thử, thấp, táo, hỏa, đều có hễ làm cho khí huyết hư cả, nhưng phần nhiều bởi sự ăn thực (ăn uống) và sự lao quyện (nhọc mệt), hai mối đó lại quan hệ hơn.

(Còn nữa) Phàng-năng-Tính

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sữ-Ký Thanh-Hoa)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi *Recommandé* : 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI-ĐỒNG CHỮ 0$10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp cái ban đọc báo, cần mua-bán đồ-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 20 một dòng, các ngài chỉ mất có 4, 5 hào mà cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường. Giá 0 p. 20 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, mà khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy quán báo, bản-quán xin tính rẻ đi một nửa tiền.

B. Q.

Nhà đất bán *(Immeubles à vendre)*

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toán, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 32, giá 4.500$00. Hỏi tại số 7, Julieu Blanc, Hanoi. 5.804

Muốn bán cái đất số 67, phố Henri-Rivière Nam-định. Hỏi tại Mme Nhi, sage-femme, Ô-mễ, Thái-bình 5.865

Có hai cái nhà gần nhau và hơn 900 thước đất ở phố Quan-thánh, muốn bán ngay 5.000 $. Xin hỏi 123, Hàng Bông. 5.889

Đồn-điền, ruộng, trại *(Concession, rizières, propriétés rurales)*

Có một cái trại ở Bạch-mai (xế cửa đình Đại) rộng ước chừng 2.000 m2 và một cái nhà gạch 5 gian trông ra ngoài phố; trong trại có một cái nhà gỗ 5 gian nữa, có ao và giếng, muốn bán. Vậy ông bà nào muốn mua thì xin hỏi tại :

Hanoi : M. Thái-đan-Quế, 18, Hàng Mã (Bạch-mai), cạnh đình Đồng.

Haiphong : Cô Lê thị-Ngữ. giáo học, trường Nữ-học. 5.882

Xe ô-tô *(Automobiles)*

Muốn bán một cái xe Citroën, 5 mã-lực, mới làm lại như mới. Hỏi số nhà 10, phố Borgnis Desbordes. 5.890

Muốn bán một cái xe ô-tô 18/24 mã-lực, 7 chỗ ngồi, còn tốt lắm. Có thể dùng làm xe vận-tải được.

Hỏi tại số 86, đường Carreau (Phố-nhì) 5.891

Muốn bán một cái xe ô-tô « Renault » 6/7 mã-lực, 4 chỗ ngồi, rất nhiều các đồ phụ-tùng, còn tốt lắm.

Hỏi tại : Trường trẻ con tây lai vô hừa nhận, phố Delorme. 5.892

Vì đi ra muốn bán ngay xe ô-tô Renault, 5 chỗ ngồi, 11 mã-lực, chạy tốt, giá rẻ. Hỏi tại : M. Legris, 152, Avenue O'd'Endhal, Haiphong. 5.895

Xe-ngựa *(Voitures hippomobiles)*

Bán ngựa và xe độc-mã thùng mây, bánh caouchout.

Hỏi tại : 138, route Sinh-từ, Hanoi. 5.894

Súng và chó săn *(Chasse)*

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại bản-quán. 5.766

Sách vở *(Livres)*

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đáng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Muốn mua : *(On achète :)*

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại bản-quán. 5.819

Trường học *(Écoles)*

Trang-bắc Học-hiệu có đủ các lớp dạy như trường Nhà-nước. Đơn xin học gửi đến ông hiệu-trưởng ở 22, phố Nhà-thờ (Rue Lan blot). 5.756

Leçons de Français, jusques et y compris la Rhétorique.

Leçons de Latin, Cours Préparatoire et 1re Année par Professeur Français qui se rend à Domicile. Ecrire : L. P. 126, Rue Duvillier. Prière donner adresse exacte. 5.795

Lạc con *(Mục này đăng không lấy tiền) (Enfants égarés)*

Tôi có đứa con nuôi tên là thị Đông, nói tiếng trọ trẹ, 15 tuổi, người béo, đà trắng, mặt tròn, tóc lút cút ngang vai, ở giữa cái môi trên có một cái nốt ruồi o bằng hột ngô, tai đeo đôi khuyên vàng, mặc quần nâu áo nâu đã hơi tàu tàu, thắt lưng sồi đã cũ, yếm cắt bá trắng, Hôm mồng 9 tháng 7 vừa rồi tôi sai cháu ra chợ Keo lấy tiền, mãi không thấy về, tôi đã tiết thứ đi tìm, nhưng không thấy tăm tích,

Ông bà nào bắt được cháu, hay thấy cháu ở đâu cho tôi chuộc, hoặc cho tôi biết, tôi xin đa tạ.

Nay kính cáo
Cai-Năm
Buôn bán ở phố phủ Thuận-thành
5.881 Bắc-Ninh

Lặt vặt *(Divers)*

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.808

Tôi là Hoàng-văn-Tiện ở làng Bạch-Xa, Tổng Xuân Ức, Huyện Tiên-lãng Tỉnh Kiến-an. Tôi có người vợ lẽ 28 tuổi quê ở Đồ-sơn, ngày 9 tháng 7 An-nam này có về Đồ-sơn cùng tuần cha mới chết mà không thấy về cho người đi tìm không thấy, vậy có nhời đăng vào báo để ông bà nào biết làm ơn mách dùm thì tôi cảm ơn lắm lắm.

5 879

27, hàng Đường, bán dép dừa đủ hạng, bền chặt, đi trong nhà rất thanh-nhã giá rẻ. 5.885

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

MỚI XUẤT BẢN :

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán : 0$50 — Tiền cước : 0$20
Bán tại bản-quán và các hàng sách

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ, QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ, QUYỂN THỨ NĂM VÀ THỨ SÁU, QUYỂN THỨ BẢY VÀ THỨ TÁM

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả : Victor Hugo
Dịch-giả : Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Quyển thứ 1. mỗi quyển, ... 0$50
— 2, — 0.45
— 3-4, — 0.35
— 5-6, — 0.45
— 7-8, — 0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển 0.20
— — cả 5 quyển gói làm một. 0.50

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.
— năm — sáu —
— bảy — tám —

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-mỏ, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Đã trưng tại Bắc-cần, Yên-viên, Bắc



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương
Hí-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ năm 23 Septembre
TRẬN CƯỜI THỨ BẢY
« LƯỢNG CẢ BAO DUNG »
Diễn lần thứ hai
Tích chèo cải-lương này, lần trước diễn trò được các quý khách ngợi khen cho là một tấn kịch có giá-trị.

Tối thứ sáu 24 Septembre
TẠI MÌNH NÊN NỖI
Tích tả một người dân-bà phụ-bạc, sau biết hối lại thời cái dại đã quá rồi.

L'ECOLIER ANNAMITE
Đã in xong lần thứ 6. Mua buôn từ 100 trở lên 20%. Pham-Tú, 20, hàng Bún, Hanoi.
5803

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền : 1$50
Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da; dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền : 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHÍ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
5600

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHÍ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :
Peptonate de fer MONTÈS
Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.
Giá tiền 0$90

Tại hiệu CHARMEUSE
Phố LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)
CÓ BÁN :
Các thứ mũ đàn-ông, đàn-bà, trẻ-con ;— tất tay, tất chân, khăn ; — áo đàn-bà, con-gái ;— tạp hóa ; — giầy đàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — các thứ vải ; — áo sơ-mi đi lễ, người-lớn, trẻ-con, áo sơ-mi cellular, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.
Vừa mới sang mũ cát-kết cho sốp-phơ, khăn quàng cổ lụa.
Hiệu « CHARMEUSE » BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TẤY RẤT RẺ.
3084

Sở đoạn trường. — Cái số 17 thị vừa gái chơi ngang, vừa ả đàn bị bắt được ở sân nhà ấm tối hôm 15 septembre thì chiều ngày thứ hai 20 vừa rồi đã phải điện cả lên nhà chụp hình để chụp cho mỗi thị một bức bóng dán vào quyển sổ riêng làm nghề sơn phấn bề tư đấy.

Tưởng thấy cho các ả, nhất là mấy ả đã có cháu con sớm quá mà, bấy giờ mới biết hối, khóc lóc thảm thiết. Lại mấy ả đầu cũng tuôn rơi giọt lụy chứa chan, nhưng ai bảo đi ngang tàng với quan viên cho đến nỗi khổ nhục nhường ấy. Trong cái số 17 thị đó cũng có thị vui cười nhí nhoẻn, không lấy thế làm sượng sùng hổ thẹn, thì chắc hẳn là gái chơi ngang không sai nào.

X. lai eło

Nợ cả nhà nước. — Tên Nguyễn-văn-Chí 50 tuổi vô nghề nghiệp, nhà số 62, phố Chavassieux, bị tòa án câu thúc thân thể về việc nợ của nhà nước thì vừa rồi sẽ mặt-thám đã cho lính đi bắt.

Giải vào tòa án. — Những tên sau này phải giải vào tòa án để xét :

Dương-văn-Phú 19 tuổi ăn cắp chiếc vi đa đựng 3 p. 80 và chiếc thẻ sưu của Trương-văn-Định ; Vũ-văn-Tiết 29 tuổi ăn cắp bộ quần áo lụa của người ta và đu đăng ; Nguyễn-văn-Muôn 31 tuổi và Nguyễn-văn-Quyên 32 tuổi can việc lường đảo và đồng đảng.

HẢI-DƯƠNG

Tin nước lụt. — Mấy hôm nay nước ở tỉnh ta đã cạn hết, đường sá đã đi lại thông đồng như trước rồi, không phải lội bì bõm như trước nữa, thật cũng đáng mừng lắm vậy. Kể từ hôm nước ngâm ở tỉnh ta cho đến giờ, tính đã hơn 2 tháng rồi, xem ra nước năm nay ngâm lâu hơn năm 1924 mất 5 ngày và to hơn năm ấy mất 4 tấc tây, cứ nghe các cụ già nói chuyện lại thì từ xưa đến nay mới có trận lụt này là to nhất và lâu nhất vậy. Nhưng nước ra ở tỉnh thì mừng thật, còn dân nhà quê ta thì sao, dầu có tái giá, cũng không bằng được gì, ngô gạo đều tăng giá đắt gấp 2 mọi ngày, lấy gì mà ăn, thật là khổ nỗi biết nhường nào, chẳng biết giêng hai này, có khỏi cái nạn đói không, nếu mà đói thì cũng đáng lo cho dân quê ta lắm vậy.

X. lai eło

Một tấn tình kịch — Hồi 7 giờ hôm 19 Septembre vừa rồi, tại phố Kách trong một hiệu Khách kia người đứng xem đông như kiến cỏ. Trong đó có một ả đào tóc rũ rượi, khóc lóc rất thảm thiết bi ai, đứng trước ả thì có một chú khách già đứng ; tâm lấy ả và lột quần áo của ả, ả thì nhất định vẫn lấy chú nhưng chú không nghe. Đứng sau thì thấy người bang-trưởng, và người quản phố, đứng đấy, mỉm lại tâm tỉm cười nụ. Hỏi ra mới biết câu chuyện lấy như sau này :

Số là chú già này là chủ hiệu ấy, năm nay chú đã 72 tuổi, đã có 2 mụ vợ Tàu rồi, nhưng cũng đã già cả, vì muốn vớt vát lấy chút xuân già kẻo hết, nên chú mới phải lấy ả làm vợ thứ ba. Ả này xuân xanh mới có 18 tuổi, Tuy ả là con nhà nghèo hèn, nhưng ả vẫn có một mực không thuận, cha mẹ ả thì vì cái bả kim-tiền nó ám ảnh, cho nên cứ ép ả phải cưng chú già ấy kết tóc xe tơ. Từ khi ả về nhà chú, phần thì phải nỗi sự từ nó giấy vò, phần thì phải miệng thế mai mía, ả lấy thế làm xấu hổ, hôm 19 septembre vừa rồi, ả mới lẻn lối sau trốn đi, mãi đến tối có người mách chú là ả ở nhà cha mẹ ả, chú mới bắt điệu về, và mời viên bang trưởng và bác quản phố đến chứng kiến cho chú, để chú lột quần áo và đồ nữ trang, để cuối ả về, và cho ả được tự do đi lấy chồng.

Ông tơ sao khéo ỡm ờ,
Mà hồng đứa bạc mệnh mờ ông cũng xe.
Việc đời lắm nỗi éo le,
Giải tơ ông khéo lẻo làm bìa cho người cười.

Kim anh

BẮC-NINH

Hội-đồng cứu-tế. — Hội-đồng cứu-tế tỉnh Bắc-Ninh đã họp hội-đồng hôm 14 tháng chín tây năm 1926, hồi 11 giờ tại tòa sứ, có mặt những ông sau này :

M.M. Chapat, quan cho bọc làm chánh hội viên ; Giraud, tham-biện tòa sứ ; Ngô-trọng Chi, nghị viên ; Ngô-thế-Phiên, nghị viên ; Nguyễn-thế-Lâm, chủ hàng thêu ; Đỗ văn-Tư chủ hàng sơn ; Trương-pan-Gan, bang trưởng, làm hội viên.

Hội đồng bàn bạc hồi lâu về việc lập sổ quyên. (Sổ ấy hội sẽ đánh số và kiểm duyệt), để cứu dân bị lụt.

Hội đồng xin có mấy lời kính cáo để các nhà từ thiện biết và xin cứu ngài đem lòng nhân đức cứu giúp lấy anh em đồng bào trong cơn khẩn cùng này. Hội nào hay nhà từ-thiện nào có gửi giấp cho nạn dân xin cứ gửi về cho M. Giraud là thủ-quỹ của hội.

Mười hai giờ 20 phút hội-đồng giải tán.

Hội-đồng cứu-tế lai-cảo.

Thuyền chuyển. — M. Nguyễn-tiến-Nguyên, dược-sĩ, có nghị-định đổi đi Lao-Kay để đi chuyển xe lửa 7 giờ sáng hôm thứ tư rà Yên viên để đi Lao-kay, những thân bằng cố hữu ra ga tiễn biệt đông lắm.

VIỆT-TRÌ

Một đám mưa sư tử thật. — Theo như tục ta tục tàu, hễ đến ngày rằm tháng tám, thì các nơi thành thị đều bày cỗ để cho trẻ con chơi, người lớn thì nào thưởng nguyệt, xem hát trống quân v. v. hoặc trẻ con người lớn lập hội sư tử để múa chơi : Hễ nơi nào kém đám sư-tử thì cái tết « trung thu » nghe chừng nhạt nhẽo lắm.

Năm nay ở đây ta, các cửa hàng bán các thứ bánh trái, coi chừng tăng giá hơn năm ngoái nhiều, nhưng không rõ vì thế nào mà đám múa sư-tử người lớn lại không thấy rục rịch như mọi năm, cho nên cảnh tháng tám năm nay tối hôm rằm tổ ngất như không. (Từ năm ngoái trở về trước, thường có đám sư tử người lớn ra múa, hàng phố tranh nhau đốt pháo treo giải, có về vui lắm) chỉ có một vài đám sư tử trẻ con của bọn trẻ con, cao hứng nhảy nhót, bộ dạng trông thật buồn cười !

Khi ký giả đương dạo bước trên phố, giăng sáng tịch-mịch, gió thổi trống lắm, tự nghĩ tối hôm nay, không có gì là lạ cả, ban ngày bận bội, thà về nghỉ sớm, đang chực cất bước quay về thì sực nghe thấy tiếng ồn ào ở ngoài phố đưa vào, ký giả tưởng rằng đám sư-tử, nhưng lại không thấy nỗi trống, chỉ thấy một đám người thật đông, xô nhau kéo vào phố trong rất là náo nhiệt, ký giả thất giác ngạc nhiên đứng lại đầu phố để xem cho rõ sự thật thì thấy một người đàn bà đi đầu, đầu không có đội khăn, mặc áo cộc, coi dẫy đà to lớn, một tay đang lôi một người đàn ông, trạc độ ngoại ba mươi tuổi. Người đàn ông bị lôi đó, trông ra dáng hãi hùng và hổ thẹn. Người đàn bà ấy tay rất mạnh, cầm thắt lưng người kia mà lôi đi sềnh sệt, trẻ con reo ầm, người xem nườm nượt. Kẻ đi người đàn bà ấy lôi qua đầu phố, thì đứng trước một cái cửa hàng tạm bán đã lớn cửa, ký giả nghe thấy người đàn bà ấy to tiếng rằng : « tao bảo mày, mày lại chực trốn à ? mày không biết xấu hổ, tối nào cũng đi lắt... » Rồi thấy người đàn ông ấy run cầm cập mà tưa rằng : Tôi có sợ mẹ... kinh mẹ .. tôi mới trốn, chứ tôi không sợ tôi ngồi đấy cũng thế thôi... » Người đàn bà lại to tiếng quát mắng rầm rĩ, người đàn ông lại nói rằng : có sợ gì xin để cho lên trên gác, chẳng nữa ở đây ông cả bà lớn qua lại cười chê. Một lát thì thấy lôi nhau vào cái nhà to có gác ở xế cửa hiệu hàng thuốc bắc, người xem kéo vào cũng đông. Sau hỏi ra mới rõ đầu đuôi là : người đàn bà đó vốn là một nhà chè cắm cái họ ở đồn ta, trước kia có làm bạn với các ông quí quớ, bây giờ về hưu trí, lại kiếm cái ông « A-namit » ấy làm cái bạn già, nhưng à lại quá ra oai sư tử, làm cho cái đức ông chồng đã nhiều phen khiếp đảm kinh hồn, tay đã đáng chàm, hễ mới ra những thẹn thùng, thôi sử đành cái cớ quập râu mà mặc sức cho sư tử muốnvề sao mặc ý. Đáng thương thay !

X

THÁT-KHÊ

Cái nạn ô-tô. — Vừa rồi một người thợ đồng hồ tên là Ng văn-Đang, 27 tuổi, ở Cao-bằng, đi chiếc ô-tô hãng số T. 3225 của hiệu Ferrière xuống Thất-khê. Khi xe đi khỏi Cao-bằng chừng 25 km, vì cái cửa sau xe hết ra, người kia thò tay ra khép lại thì bị xe chẹm lên thành thử ngã bổ lăn xuống đường trong khi xe đương chạy mạnh. Các người trong xe kêu lên, người chauffeur dừng xe lại, không người bị nạn lên xe để đưa về nhà thương, nhưng vì bị thương nặng quá, nên đang đi dọc đường thì chết.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho : bổ không có tiền cứ theo giấy mua thì cứ-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

VIỆC TRUNG-KỲ

BUẾ

Lời cảm ơn. — Mong được các sự tiếng, quan lớn, bà lớn và các ông bà xa gần có lòng hạ cố, phàng thăm một nhoa tới, kẻ còn người mất cảm động vô cùng. Vậy xin kính lời cảm tạ. Trong khi việc tang bối rối, có điều gì sơ suất xin thứ cho, chúng tôi đội ơn lắm.

Cơ mật thau-tá Cao-Xuân-Xang và gia quyến.

THỪA-THIÊN

Mùa lúa. — Mùa lúa vụ này trong mười phần được đến tám chín, duy chỉ sợ trời lụt ngâm thì cũng mất, nhưng năm nay chắc là không có lụt ngập, vì từ tháng sáu tháng bảy đến nay trời mưa nhiều lắm, thì cái thấy khí cũng đã tiết xuất đi nhiều rồi, thì tất là không có lụt to nữa. Nay có nhiều nơi đã gặt được khá khan cả. Tội nghiệp thay cho xứ Trung-kỳ chẳng có mấy khi mùa lúa được nhiều cho bằng kỳ này ; nhưng rồi đã ra nghèo Trung-kỳ cũng chẳng được nhờ mấy, vì hiện nay ở Bắc, thấy-tại làm hại về kỹ, thì chẳng sau số lúa trong này cũng phải rợt ra ngoài Bắc một số lớn vậy.

Dịch trân. — Võ miễn Thấy-cam Phú-cường, nghề trăm trâu có một đói nơi có trận chết dịch, mà xem chừng như họ giữ không bão. Vì họ sợ bão quan thì tất có sở thú-y phải về, làng phải cung đốn phải tốn, dân phải phái dân phu theo phục dịch vất vả lắm trí ky, thì cũng thiệt hại cho dân lắm. Dân ta chỉ vì sự những sự riêng như vậy, mà làm thiệt hại đến sự chăn chung, xét ra cũng nhiều. Nhưng vì dân chớ cũng chẳng phải vì dân. Chẳng hay mấy ông nhân-dân đại-biểu có lưu-tâm đến những việc này không ?

SỞ TÌM HỘ CÔNG VIỆC LÀM VÀ ĐÒI HỘ CÔNG NỢ

Ai không có công-việc làm bất cứ nghề gì, sang hay hèn, dù dân ông hay dân bà, cứ lại sở này mà khai, tôi sẽ tìm được công-việc cho mà làm và sở tôi lại chuyên môn về nghề đòi hộ nợ, mua giấy Quốc-trái Đông-pháp vô-danh và lo-liệng các công-việc kiện-cáo, vân vân.

Bureau de Placement et l'agence de Recouvrement des Créances
Hanoi, Rue Bourrin, nº 18
(Trục là phố hàng Bún cũ, số nhà 18)
MANIQUANT
5897

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHÍ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về thường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urotropine
Giá 1$80 một hộp

Hoa Đào Trước gió
(NẠN-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)
(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)
Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65. Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gửi cho :
M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.
5.556

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty
(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Bạc-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN THOẠI SỐ 156
CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tất cả từng cây từ 7 tấc trở lên đều làm cột nhà.
BỒNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Chi-nhánh tại Bắc-ninh, Tân-yên, Bố-hạ

VỆ-SINH-BÁO
Direction : 59 Rue Paul-Bert → Hanoi — Téléphone Nº 96
Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không. Vậy chỉ nay mai là hết số báo biếu không và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kịp gửi, kẻo muộn.
Nay làm số mới, vậy ngài nào xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho thì mới có tên, và sau mới con có báo biếu gửi đến.
Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài viết thư thật vắn-tắt, và cốt nhất là biên tên và chỗ ở cho rõ.
Ở góc bức thư, xin để lo tên tỉnh các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.
Vệ-SINH BÁO
3002

MUỐN ĐỠ TỐN TIỀN
Muốn cho quần áo được trắng trẻo và thơm tho ; Các ngài nên mua Savon « HIỆU ĐẦU LỢN » (Le Lapin) là một thứ xà-phòng rất tốt, không hao, đã nổi tiếng ở khắp cõi « Đông-pháp » này :
Ở Hanoi và các Hiệu tạp-hóa lớn các tỉnh đều có bán.
Mua buôn xin hỏi Hiệu Bắc-Bằng, N° 72, phố hàng Bồ Hanoi.
Giây nói số 341.
P. S. Sà-phòng hiệu « ĐẦU LỢN » này đã được duyệt tại Tòa, bản-hiệu giữ độc-quyền, cấm không ai được làm giả.
3056

SẢN-NHIÊN-ĐÀI
Họp đại hội-đồng thường niên và bất thường
Đúng một giờ chiều hôm chủ nhật 3 octobre 1926, xin mời các ông các bà có cổ phần ở hội Sản-nhiên-đài đến họp đại hội-đồng thường niên và bất thường tại nhà hội ở ngõ hàng Mã-mây số nhà 18 tỉnh Hanoi.
Các việc hội ấy bàn sẽ định như sau này :
1° Nghe tờ trình của hội-đồng quản-trị (Conseil d'administration) ;
2° Nghe tờ trình của ông kiểm-khảo (Commissaires censeurs) ;
3° Duyệt y tờ trình của hội-đồng quản-trị ; tờ trình của các ông kiểm-khảo ; tờ khai lỗ lãi (bilan) và các khoản chi thu từ 1er mai 1925 đến 30 avril 1926 ;
4° Duyệt y các công việc của hội-đồng quản trị làm từ ngày 1er Mai 1925 đến 30 Avril 1926.
5° Định hẳn việc tăng vốn hội, đổi điều lệ hội và công nhận các cổ-phần mới ;
6° Bàu lại hội-đồng quản-trị năm 1926 — 1927 và định lương đại-lý ;
7° Bàu lại các ông kiểm-khảo về năm 1926 — 1927 và định tiền phụ-cấp ;
8° Các việc vết.

Tối thứ năm 23 Septembre 1926
THỤC-NỮ CHÍ CAO
So bề cốt cách thực nhu phong.
Ngâm lại văn-chương chẳng phải giòng.
Thù riêng bởi đó còn ghi dạ.
Vinh hiển vì ai để tỏ lòng.
CẢI-LƯƠNG BẮC-KỲ
Buổi hát đặc biệt
Tối thứ sáu 24 Septembre 1926
do ban tài-tử Hà-Thành diễn :
TẤM GƯƠNG THỤC-NỮ
Là một vở hát cải-lương Bắc-kỳ rất lý thú. Trước khi diễn có cảnh hoạt-tượng người thục-nữ. Trong những lúc buồng phòng có ca-lý đủ các dọng Nam-Bắc. Xin các ngài chiếu cố kẻo một cuộc vui hiếm có. Có bán vé cả ngày thứ năm và thứ sáu tại rạp hát.
3006

Giường Hồng-kông bằng sắt và bằng đồng đủ các kiểu mới, lò-xo, nệm, gối, màn den và các đồ dùng trong phòng ngủ. Ghế lối thonet, sơn lại, chữa giường và lò-xo.
Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, 7, rue du Chanvre, Hanoi.
Téléphone n° 250.
3035

NHẬN DỊP BẠC CAO
Không dâu có hàng rẻ bằng
Hiện tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những mặt hàng sau này : Giấy gai các để khâu bao, cũng là các thứ Bao gạo Sọc Xanh, rục Tím, bao cát, bao mới, đều có cả. Hiện tôi lại có bán các thứ Nước Hoa, Sáp Thơm và Bột Mầy hiệu « EDAC », Khách đặt giá tiền bạc xây ra, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. Ai giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc hụ tới 2 hào, vậy bây giờ được bao nhiêu tôi xin biếu các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến, mua hàng ở bản hiệu có biết cảm ơn sự lợi, chẳng nên nhiều ngày, bao nhiêu đặt hàng chính là cốt hoàn mà những mặt hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.
ĐỘC-LỢI, 93, Rue des Pavillons-Noirs
(số 93, Đại Hàng Mã-Mây) Hanoi

Rượu bổ-đào :
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trẻ-con và người có trí khôn lắm không tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ các cáo-bạch của hiệu ở trang thứ 4 trong báo này.

Thuốc hiệu
ASPIRINE



DES
USINES du RHÔNE
là thuốc để uống trừ những bệnh:
Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình
các chứng rét cữ
Nhức đầu, nhức óc, nhức răng
Đau mình, đau mẩy, đau lưng
Nhức gân cốt, trật cổ.
có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hỏi
cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE"
mới chắc thuốc tốt, tinh trong
và thiệt hiệu-nghiệm

Nhà-xanh

Buổi văn-minh cải-lương chế tạo,
Đăng mấy lời kính-cáo đồng-bang.
Hà-nội số 6 hàng Ngang
Chính hiệu Nam-thịnh bán hàng rẻ thay
Trong nhà có cả thợ may,
Mới mượn người cắt ngày giầy khéo
Tùy lòng khách lấy xanh-tê, [ghê.
Theo được như ý chẳng hề có sai.
Hai sườn cho chí hai vai,
Đều được phẳng cả chẳng hoài hồng chi
Cổ-dòm cổ-dọn một khi,
Văn-minh mốt mới cổ thì lại cao.
Kính trình quý-khách đồng-bào,
Muốn mặc đẹp đẽ thì vào may qua.
Lời nói chẳng dám sai ngoa,
Chắc rằng có đến may qua mới tường.
Tôi trông quí chức đi đường,
Nhiều ông mặc áo vai thường vặn siêu.
Chẳng qua nhiều chỗ làm liều,
Vậy xin kính cáo mấy điều thực ngôn.

NAM-THỊNH Tailleur
Số 6, phố hàng Ngang (Hanoi)
kính-cáo 3016

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào-chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm quí-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá-trị đặc-biệt. Hãy xin kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược của đàn ông, đàn bà; bệnh thờ thẫn của con gái đến thì; bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú; bệnh mệt nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngơ ngẩn, bệnh đau lưng, dật gân, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì các bệnh ấy thuyên khỏi.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi
3001

Dù các ngài đau dạ dầy đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:
Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, *vân vân...*

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
9, Rue Paul Bert, Hanoi
3002



Sớm chậm một ngày rất có quan-hệ

Có bệnh nên chữa ngay, chớ trì-hoãn. Cái sức khỏe người ta lại quan-hệ hơn các việc khác, chớ nên nói: Sớm chậm một ngày không quan-hệ gì.

Làm lụng, nghĩ ngợi, hoặc có việc gì quá sức mà mệt-nhọc, yếu-ớt người đi, thì nên biết rằng trong mình yếu-ớt như thế, chẳng bao lâu mà hóa ra bệnh huyết suy, gân yếu, thân thể luy-nhược, và các bệnh ấy lại sinh ra lắm chứng khác nữa.

Chớ nên trì-hoãn không dùng thuốc Pilules Pink. Biết đâu sớm được mấy ngày lại không đỡ được biết bao là nỗi khổ-thống.

Pilules Pink làm cho chóng phục sức, vì Pilules Pink làm cho chân huyết giàu hơn, trong hơn, có sức hơn, làm cho bộ thần-kinh khỏe hơn, làm cho các cơ-thể làm việc mạnh hơn.

Chớ nên lưỡng-lự. Thuốc PILULES PINK.

Dùng sớm chậm một ngày rất là quan-hệ.

Bán tại tất cả các hiệu Bào-chế.

yếu đuối
vàng vọt
GẦY MÒN
Thuốc SIROP ở
DESCHIENS
có huyết bò

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX
Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — **Không sót**
Để lâu không hỏng — **Rẻ tiền**

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . **0$20**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:
PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI
3062

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp
HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đằng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:
« LE JUSTE MILIEU »
Xưởng xe ô-tô BOBILLOT
3016

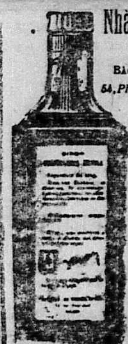
Rắc thuốc bột
SUDOL
thì tức khắc tuyệt nọc
RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

một hộp lớn: 0$60

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59, phố Tràng-tiền
HANOI



Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

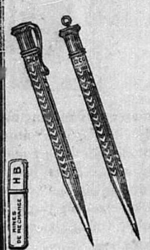
Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$40
3061

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
HANOI

Gian hàng bày các thứ giấy bút

VENTE RÉCLAME!



Le Célèbre **CICO** Marque Française
PORTE-MINE RÉSERVOIR

Le dernier cri, élégant, pratique, économique. En plaqué argent, riche guillochage, choix de modèles avec agrafe pour poche ou avec anneau pour chaîne. Plus de crayon cassé ni de mine gaspillée. Le réservoir contient assez de mines pour plusieurs mois et les mines de rechange se vendent un prix raisonnable.
Valeur exceptionnelle. Quantité limitée.

Prix: **1$25**

3005

Eau "PRIOR"



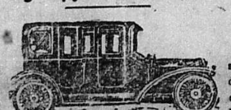
Nước suối để uống với rượu mạnh, như Cognac, hoặc uống không để giải khát và tiêu-thực.

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.
3007

VÌ MÙA MƯA
Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI
Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ
Savanakhet sáng sớm thứ hai chạy đến Schepour ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Yên-lý đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đông-hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé
3033

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp
Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

EAU KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ. . . . . Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Một chai:* **1,25**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3043



3046.